

Hạ Long, ngày 18 tháng 04 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HOÀNG GIA
- Mã chứng khoán : RIC
- Địa chỉ trụ sở chính : Phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
- Điện thoại : 02033.848.777 Fax: 02033.846.728
- Người thực hiện CBTT : ông Phạm Ngọc Nam  
Chức vụ : Phó tổng giám đốc

Loại thông tin công bố :  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố (\*):**

Báo cáo thường niên năm 2017.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 18/04 / 2018 tại đường dẫn: <http://vn.royalhalonghotel.com/tin-tuc>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**TM. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



*Phạm Ngọc Nam*



CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HOÀNG GIA  
ROYAL INTERNATIONAL JSC.



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**2017**



# 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

# 2017





# MỤC LỤC

## THÔNG TIN KHÁI QUÁT

- 01- Thông tin chung
- 09- Ngành nghề kinh doanh
- 14- Mô hình quản trị
- 15- Các công ty có liên quan

## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- 18- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- 20- Tổ chức và nhân sự.
- 22 - Chính sách đối với người lao động
- 23- Tình hình đầu tư thực hiện dự án
- 25- Tình hình tài chính
- 26- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
- 27- Báo cáo tác động liên quan tới môi trường và xã hội

## BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- 30- Đánh giá về hoạt động kinh doanh
- 31- Tình hình tài chính

## ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- 34- Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị

## QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 38- Hội đồng quản trị
- 41- Ban kiểm soát
- 42- Các giao dịch, thù lao của HĐQT, Ban giám đốc, Ban kiểm soát

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH







# THÔNG TIN KHÁI QUÁT



## THÔNG TIN CHUNG

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần Quốc tế Hoàng Gia**
- Tên tiếng Anh: **Royal International Joint Stock Corporation**
- Địa chỉ liên hệ: Phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
- Điện thoại : +84 0203 3848777
- Fax : +84 0203 3846728
- Website : <http://vn.royalhalonghotel.com>
- Giấy chứng nhận đầu tư số: **221.032.000.118** do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 01/07/2008.
- Điều chỉnh lần 9 ngày 12/09/2014
- Vốn điều lệ: **703.687.540.000** đồng
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng
- Tổng số cổ phần: 70.368.754 cổ phần
- Mã cổ phiếu: RIC



### QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

#### NGÀY THÀNH LẬP

##### **Năm 1994**

Công ty liên doanh trách nhiệm hữu hạn Quốc tế Hoàng Gia được thành lập theo Giấy phép đầu tư số 953/GP do Ủy ban Nhà nước về Hợp tác và Đầu tư cấp ngày 13/8/1994 theo hình thức công ty liên doanh giữa Công ty Kinh doanh Xuất nhập khẩu Hồng Gai (bên Việt Nam) và Ông Juan Cheng I (ông Nguyễn Chính Nghĩa) - quốc tịch Đài Loan. Mục tiêu đầu tư của Công ty là xây dựng và kinh doanh một khách sạn đạt tiêu chuẩn quốc tế năm sao, các khu vui chơi giải trí tại phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh và kinh doanh các dịch vụ khách sạn tại đây. Vốn đầu tư của Công ty liên doanh là 39.000.000 USD. Vốn pháp định của Công ty liên doanh là 15.000.000 USD, trong đó:

- \* Bên Việt Nam góp 3.750.000 USD, chiếm 25% vốn pháp định, bằng giá trị quyền sử dụng 8,6 ha đất, 8 ha bãi cát bờ biển và 10,8 ha mặt nước tiếp giáp bờ biển;
- \* Bên nước ngoài góp 11.250.000 USD, chiếm 75% vốn pháp định, bằng tiền nước ngoài.

#### QUÁ TRÌNH ĐỔI MỚI DOANH NGHIỆP

##### **Năm 2002**

*Từ Công ty liên doanh thành Công ty cổ phần*

Ngày 22/05/2002 Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã cấp giấy phép đầu tư số 953/GPDC chuẩn y việc bổ sung chức năng kinh doanh trò chơi có thưởng dành cho người nước ngoài của Công ty liên doanh TNHH Quốc tế Hoàng Gia. Theo đó Công ty được thiết lập một khu riêng biệt trong khuôn viên dự án để kinh doanh trò chơi có thưởng dành cho người nước ngoài.

Ngày 19/12/2002 Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã cấp giấy phép đầu tư số 953/GPDC4 chuẩn y việc tăng vốn đầu tư của Công ty từ 39.000.000 USD lên 46.000.000 USD, tăng vốn pháp định của Công ty từ 15.000.000 USD lên 21.000.000 USD.

- \* Bên Việt Nam góp 3.150.000 USD, chiếm 15% vốn pháp định, bằng giá trị quyền sử dụng 8,6 ha đất, 8 ha bãi cát bờ biển và 10,8 ha mặt nước tiếp giáp bờ biển;
- \* Bên nước ngoài góp 17.850.000 USD, chiếm 85% vốn pháp định, bằng tiền nước ngoài.

##### **Năm 2005**

Ngày 15/06/2005, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã cấp Giấy phép đầu tư số 953/CPH-GP cho phép Công ty liên doanh TNHH quốc tế Hoàng Gia được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Quốc tế Hoàng Gia với số vốn điều lệ là 21.000.000 USD, tương đương 21.000.000 cổ phần, mệnh giá 1 USD/cổ phần.



## THÔNG TIN KHÁI QUÁT

### Năm 2006

Ngày 14/03/2006, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã cấp Giấy phép đầu tư số 953 CPH/GPĐC1 chấp thuận việc chuyển đổi đồng tiền ghi trên mệnh giá cổ phiếu của Công ty. Theo đó, mệnh giá cổ phần, vốn điều lệ và tổng số lượng cổ phần của Công ty là:

- Mệnh giá cổ phần : 10.000 VND/cổ phần
- Vốn điều lệ : 332.136.000.000 VNĐ
- Tổng số lượng cổ phần: 33.213.600 cổ phần.

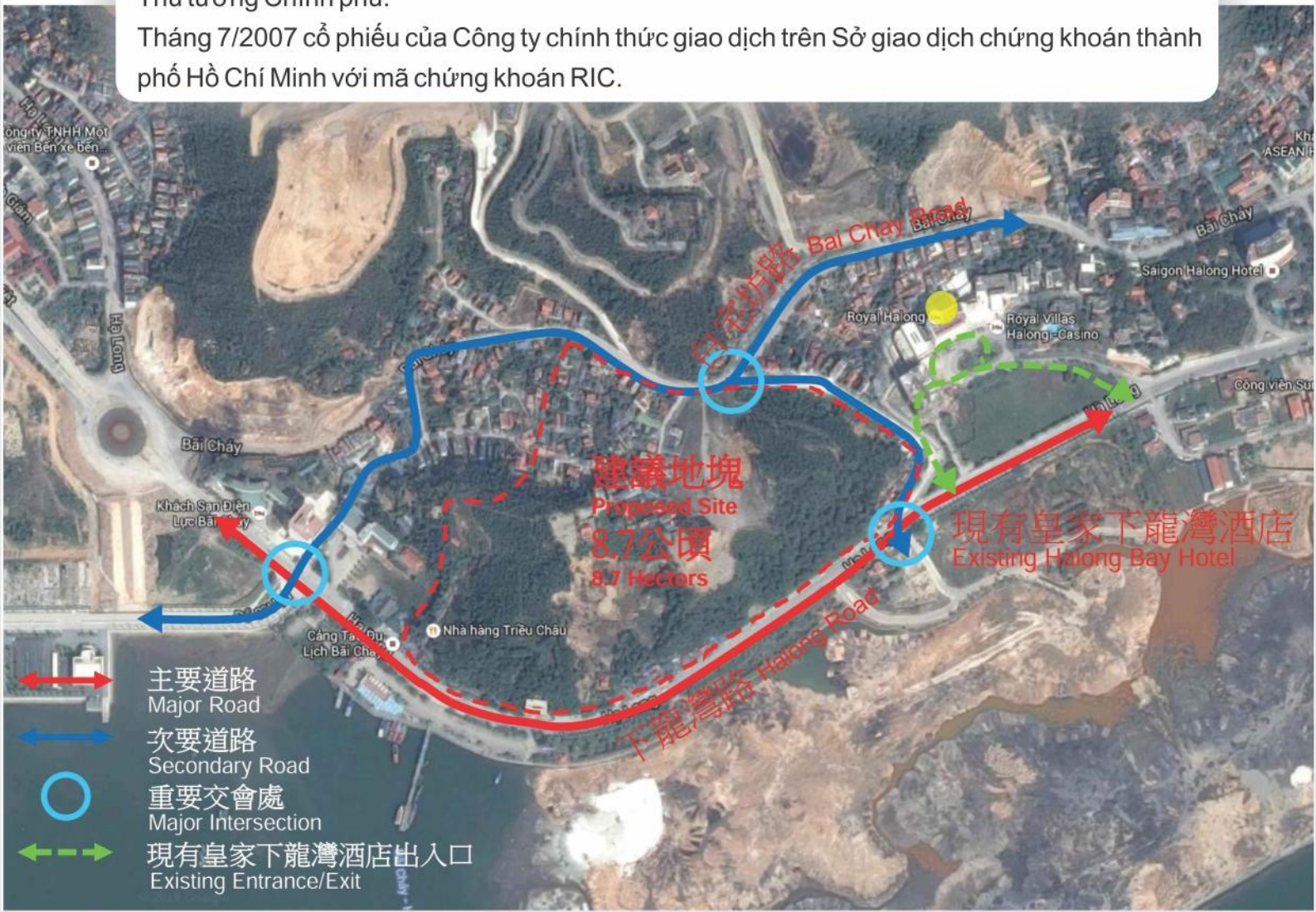
Ngày 22/03/2006 Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành công văn số 1868/BKH-ĐTNN chấp thuận cho ông Nguyễn Chính Nghĩa chuyển nhượng số cổ phần tương đương 10,54% vốn điều lệ cho 81 người nước ngoài và chấp thuận về nguyên tắc việc chuyển nhượng cổ phần của các cổ đông hiện hữu và việc phát hành thêm 6,5% vốn điều lệ (tương đương 2.158.884 cổ phần) ra bên ngoài doanh nghiệp.

### Năm 2007

*Niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE)*

Ngày 17/04/2007 Bộ tài chính đã chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn đầu tư nhà nước từ Công ty Du lịch Hạ long (thuộc UBND tỉnh Quảng Ninh) về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) theo quyết định số 151/2005/QĐ-TTg ngày 20/06/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

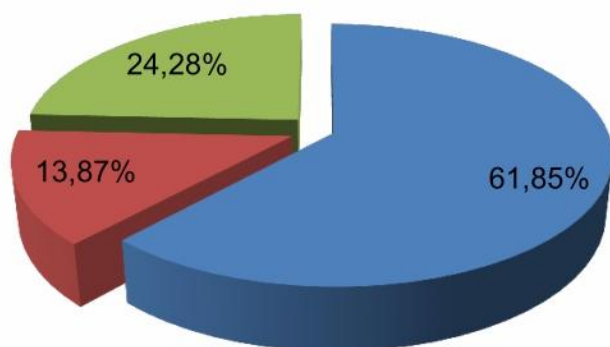
Tháng 7/2007 cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán RIC.





Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên, Công ty đã quyết định chia cổ tức năm 2006 cho cổ đông bằng cổ phiếu tương ứng 16% vốn góp, danh sách hưởng quyền chốt ngày 22/08/2007. Việc chia cổ tức này đã làm tổng số cổ phần của Công ty tăng lên thành 41.031.976 cổ phần.

### Tình hình vốn góp tại ngày 31/12/2007



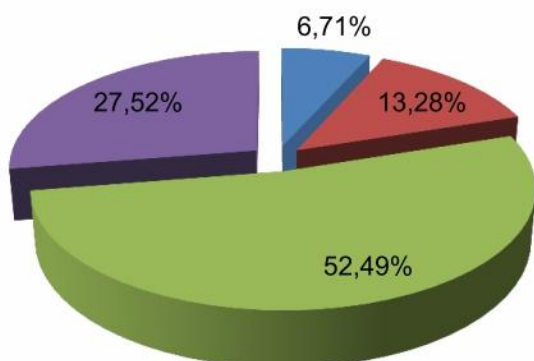
- Cổ đông sáng lập nước ngoài:  
Ông Nguyễn Chính Nghĩa  
sở hữu 25.376.230 cổ phần
- Cổ đông phổ thông khác:  
sở hữu 9.963.268 cổ phần
- Cổ đông sáng lập trong nước:  
Tổng công ty đầu tư và kinh  
doanh vốn nhà nước (SCIC)  
sở hữu 5.692.478 cổ phần

### Năm 2008

Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2008, Công ty đã quyết định chia cổ tức và cổ phiếu thưởng năm 2007 cho cổ đông bằng cổ phiếu tương ứng 20% vốn góp, danh sách hưởng quyền chốt ngày 18/7/2008. Việc chia cổ tức này đã làm số cổ phần của Công ty tăng lên thành 49.238.113 cổ phần. Sau đó, Công ty đã phát hành thêm 2.200.000 cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, tổng số cổ phần sau khi tăng vốn là 51.438.113 cổ phần

Kể từ ngày 28/10/2008 đến 22/12/2008, ông Nguyễn Chính Nghĩa - Chủ tịch HĐQT Công ty đã tiến hành chuyển nhượng 27.000.000 cổ phần (tương đương 52,49% vốn điều lệ của Công ty) trong tổng số 30.451.476 cổ phần của mình cho Công ty TNHH Đầu tư quốc tế Khải Tiệp. Đây là một công ty có tiềm lực tài chính, đồng thời đã cam kết sẽ hỗ trợ mọi điều kiện để Công ty tiếp tục thực hiện và phát triển dự án của Công ty Hoàng Gia.

### Tình hình vốn góp tại ngày 31/12/2008

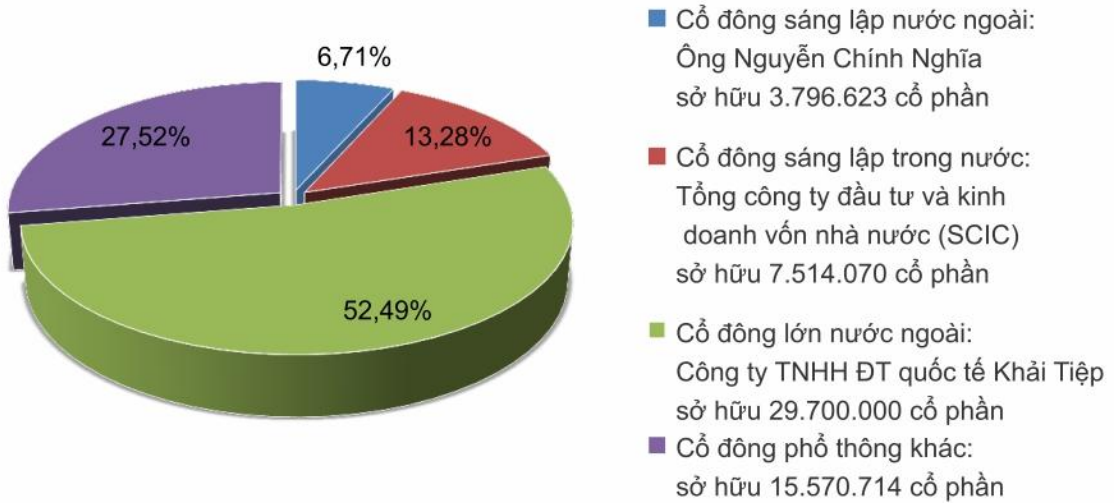


- Cổ đông sáng lập nước ngoài:  
Ông Nguyễn Chính Nghĩa  
sở hữu 3.451.477 cổ phần
- Cổ đông sáng lập trong nước:  
Tổng công ty đầu tư và kinh  
doanh vốn nhà nước (SCIC)  
sở hữu 6.830.973 cổ phần
- Cổ đông lớn nước ngoài:  
Công ty TNHH ĐT quốc tế Khải Tiệp  
sở hữu 27.000.000 cổ phần
- Cổ đông phổ thông khác:  
sở hữu 14.155.663 cổ phần

**Năm 2009**

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Công ty trả cổ phiếu thưởng năm 2008 bằng cổ phiếu tương ứng 10% vốn góp, danh sách hưởng quyền chốt ngày 10/06/2009. Tổng số cổ phần sau khi tăng vốn của Công ty là : 56.581.407 cổ phần.

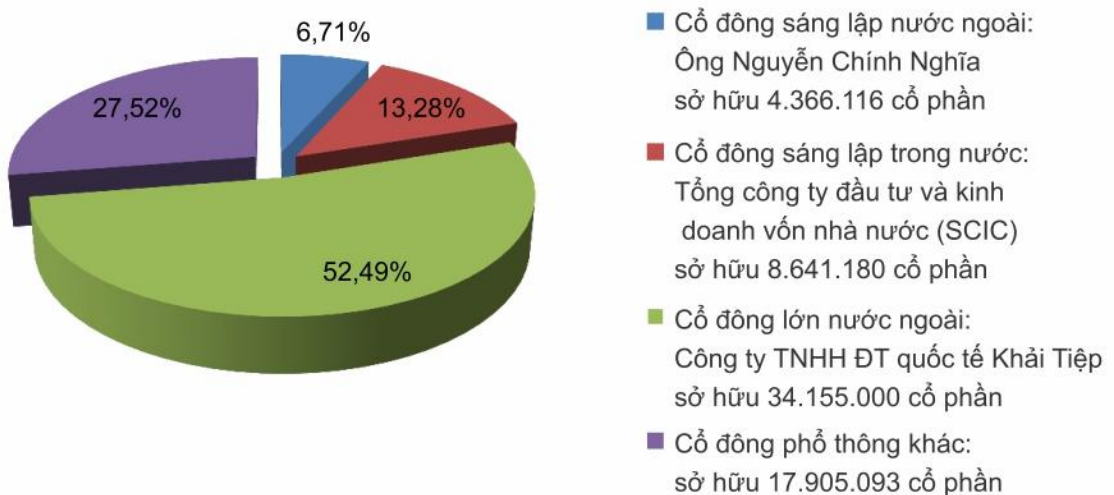
**Tình hình vốn góp tại ngày 31/12/2009**



**Năm 2010**

Theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Công ty thực hiện trả cổ tức năm 2009 bằng cổ phiếu và chia cổ phiếu thưởng tương ứng 15% vốn góp, danh sách hưởng quyền chốt ngày 27/07/2010. Theo đó, vốn góp cổ phần của Công ty tăng từ 56.581.407 cổ phần lên 65.067.389 cổ phần.

**Tình hình vốn góp tại ngày 31/12/2010**

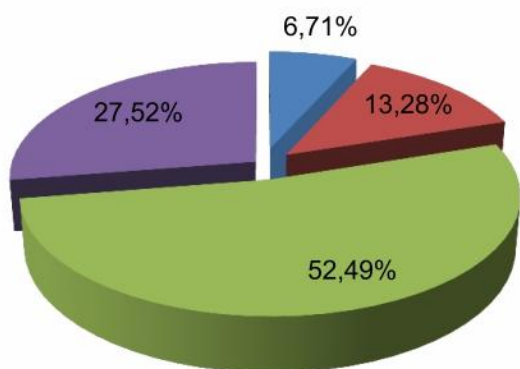




### Năm 2011

Công ty thực hiện trả cổ tức năm 2010 bằng cổ phiếu tương ứng 5% vốn góp, danh sách hưởng quyền chốt ngày 10/06/2011. Việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu đã làm cho vốn góp cổ phần của Công ty tăng từ 65.067.389 cổ phần lên 68.319.965 cổ phần.

#### Tình hình vốn góp tại ngày 31/12/2011

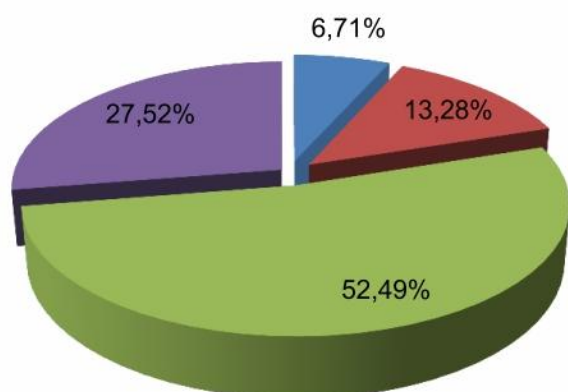


- Cổ đông sáng lập nước ngoài:  
Ông Nguyễn Chính Nghĩa  
sở hữu 4.584.421 cổ phần
- Cổ đông sáng lập trong nước:  
Tổng công ty đầu tư và kinh  
doanh vốn nhà nước (SCIC)  
sở hữu 9.073.239 cổ phần
- Cổ đông lớn nước ngoài:  
Công ty TNHH ĐT quốc tế Khải Tiệp  
sở hữu 35.862.750 cổ phần
- Cổ đông phổ thông khác:  
sở hữu 18.799.555 cổ phần

### Năm 2012

Đại hội cổ đông đã thông qua phương án trả cổ tức năm 2011 bằng cổ phiếu tương ứng 3% vốn góp, danh sách hưởng quyền chốt ngày 26/06/2012. Việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu đã làm cho vốn góp cổ phần của Công ty tăng từ 68.319.965 cổ phần lên 70.368.754 cổ phần.

#### Tình hình vốn góp tại ngày 31/12/2012

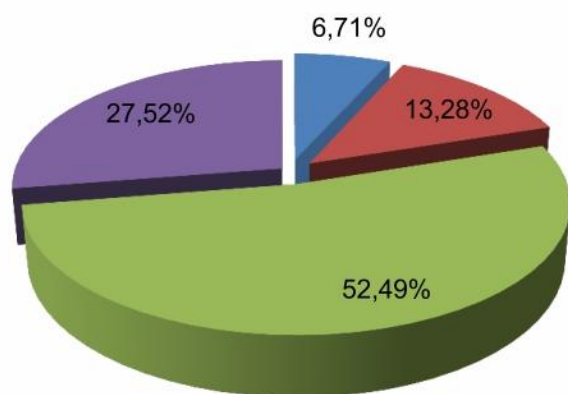


- Cổ đông sáng lập nước ngoài:  
Ông Nguyễn Chính Nghĩa  
sở hữu 4.721.953 cổ phần
- Cổ đông sáng lập trong nước:  
Tổng công ty đầu tư và kinh  
doanh vốn nhà nước (SCIC)  
sở hữu 9.345.436 cổ phần
- Cổ đông lớn nước ngoài:  
Công ty TNHH ĐT quốc tế Khải Tiệp  
sở hữu 36.938.632 cổ phần
- Cổ đông phổ thông khác:  
sở hữu 19.362.733 cổ phần

### Năm 2013 và Năm 2014

Do lợi nhuận thấp, Công ty không chi trả cổ tức năm 2012 và năm 2013 cho cổ đông. Vì vậy vốn góp của các cổ đông trong 2 năm 2013 và năm 2014 không thay đổi.

### Tình hình vốn góp tại ngày 31/12/2014

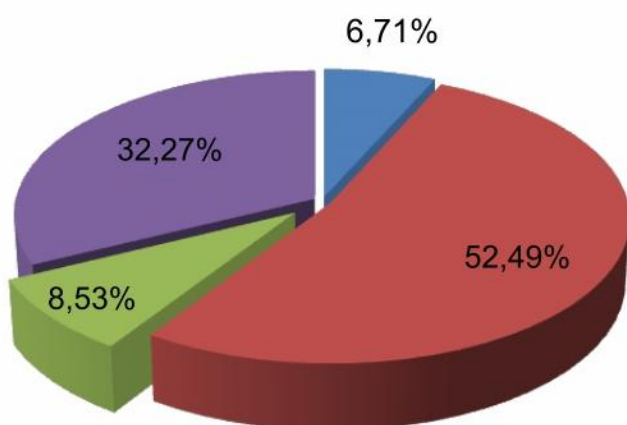


- Cổ đông sáng lập nước ngoài:  
Ông Nguyễn Chính Nghĩa  
sở hữu 4.721.953 cổ phần
- Cổ đông sáng lập trong nước:  
Tổng công ty đầu tư và kinh  
doanh vốn nhà nước (SCIC)  
sở hữu 9.345.436 cổ phần
- Cổ đông lớn nước ngoài:  
Công ty TNHH ĐT quốc tế Khải Tiệp  
sở hữu 36.938.632 cổ phần
- Cổ đông phổ thông khác:  
sở hữu 19.362.733 cổ phần

### Năm 2015

Trong năm 2015, Cổ đông sáng lập là Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà Nước - Công ty TNHH (tên viết tắt SCIC) đã bán toàn bộ vốn góp tại Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia cho 2 nhà đầu tư cá nhân. Đến ngày 31/12/2015 Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà Nước - Công ty TNHH không còn là cổ đông của Công ty. Năm 2015 Công ty không trả cổ tức.

### Tình hình góp vốn tại ngày 31/12/2015



- Cổ đông sáng lập nước ngoài:  
Ông Nguyễn Chính Nghĩa  
sở hữu 4.721.953 cổ phần(6.71%)
- Cổ đông lớn nước ngoài:  
Công ty TNHH ĐT quốc tế Khải Tiệp  
sở hữu 36.938.632 cổ phần(52.49%)
- Cổ đông lớn trong nước:  
Ông Lê Quốc Thắng  
sở hữu 6.000.000 cổ phần(8.53%)
- Cổ đông khác:  
sở hữu 22.708.169 cổ phần(32.27%)



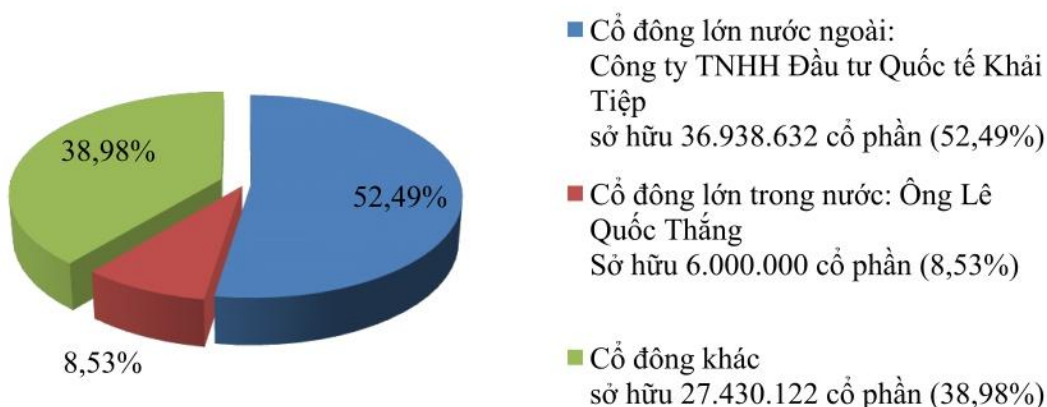
### Năm 2016

Tình hình vốn góp trong năm 2016 không thay đổi so với năm 2015 do Công ty tiếp tục không trả cổ tức cho các cổ đông.

### Năm 2017

Gia đình ông Nguyễn Chính Nghĩa – cổ đông sáng lập nước ngoài từ trần ngày 21/03/2011 đã hoàn tất thủ tục thừa kế. Cơ cấu vốn tại ngày 31/12/2017 như sau :

### Tình hình vốn góp tại ngày 31/12/2017



### BẢNG BÁO CÁO VỐN ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY QUA CÁC NĂM

Đơn vị tính: tỷ đồng

|   | 2015         | 2016         | 2017         |
|---|--------------|--------------|--------------|
| <b>I/Cổ đông sáng lập:</b>                            | <b>140,7</b> | <b>47,2</b>  | <b>0</b>     |
| - Cổ đông sáng lập nước ngoài                         |              |              |              |
| Ông Nguyễn Chính Nghĩa                                | 47,2         | 47,2         | 0            |
| - Cổ đông sáng lập trong nước:                        |              |              |              |
| Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) | 93,5         | 0            | 0            |
| <b>II/Cổ đông khác:</b>                               | <b>563,0</b> | <b>656,5</b> | <b>703,7</b> |
| - Cổ đông lớn nước ngoài:                             |              |              |              |
| Công ty TNHH đầu tư quốc tế Khải Tiệp                 | 369,4        | 369,4        | 369,4        |
| - Cổ đông khác:                                       | 193,6        | 287,1        | 334,3        |
| <b>Tổng vốn điều lệ:</b>                              | <b>703,7</b> | <b>703,7</b> | <b>703,7</b> |



## NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia tọa lạc tại vị trí trung tâm của khu du lịch Bãi Cháy - Thành phố Hạ Long.

Công ty được phân cấp quản lý theo hạng mục kinh doanh. Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty được chia thành 4 bộ phận với hoạt động chính như sau:

### **Khu Khách sạn Royal HaLong:**

Nằm giữa trung tâm của khu du lịch Bãi Cháy- Thành phố Hạ Long, phương tiện giao thông đi lại thuận tiện. Khách sạn Royal HaLong đã được Tổng cục Du lịch Việt Nam công nhận đạt tiêu chuẩn 5 sao, có tổng số 168 phòng, trong đó có 10 phòng đặc biệt với diện tích 80m<sup>2</sup>, 20 phòng được thiết kế thông nhau nhìn ra vịnh Hạ Long. Khách sạn Royal HaLong là địa chỉ nghỉ ngơi lý tưởng dành cho khách du lịch trong và ngoài nước đến Hạ Long.

Khách sạn được lắp đặt nội thất nhập khẩu, phong cách sang trọng và lịch sự. Hệ thống dịch vụ gồm bể bơi nước nóng trong nhà, quầy bar, nhà hàng Phúc Viên phục vụ 250 khách ăn.



**Khu Biệt thự Hoàng Gia:**

**Khu Biệt thự Hoàng gia gồm 11 căn Biệt thự xây dựng riêng biệt, được xếp hạng đạt tiêu chuẩn 4 sao với tổng số 135 phòng (127 phòng Deluxe, 08 phòng Suite):**

- \* Sáu nhà Biệt thự với số lượng 14 phòng/nhà
- \* Hai nhà Biệt thự với số lượng 09 phòng/nhà
- \* Hai nhà Biệt thự với số lượng 05 phòng/nhà
- \* Một nhà Biệt thự với số lượng 23 phòng/nhà





## THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Khu Biệt thự Hoàng Gia còn bao gồm khu kinh doanh KTV, Spa, bể bơi ngoài trời, nhà thể hình và một số dịch vụ khác:



- \* Khu KTV: Gồm 14 phòng Karaoke, phòng lạnh hệ thống ánh sáng và dàn âm thanh hiện đại.
- \* Khu SPA Hoàng Gia với 26 phòng Massage khép kín gồm các dịch vụ: Xông hơi, mát xa chân, mát xa toàn thân, dịch vụ làm đẹp thẩm mỹ. Đội ngũ nhân viên được đào tạo chuyên nghiệp.
- \* Khu bể bơi: là khu bể bơi ngoài trời đẹp nhất tại Hạ Long, với phong cảnh lãng mạn, không gian rộng là nơi tổ chức các buổi dạ tiệc và hội nghị khách hàng.
- \* Nhà thể hình





**\* Các hạng mục kinh doanh ăn uống:**

\* **Nhà hàng Long Ký:** Nằm tại tầng 1 Khu vui chơi có thưởng dành cho người nước ngoài (Câu lạc bộ quốc tế Hoàng Gia) phục vụ 24/24 các món ăn nhẹ, điểm tâm.

\* **Nhà hàng Phúc Viên:** Quý khách có thể thưởng thức các món ăn nổi tiếng của châu Âu, châu Á, buffet buổi sáng bởi các đầu bếp lành nghề, giàu kinh nghiệm. Sức chứa: 250 người.

\* **Nhà hàng Bar Piano:** tọa lạc tại khu vực sảnh Khách sạn Hoàng Gia, phục vụ cà phê, trà và cocktail cùng với bánh ngọt và đồ ăn nhẹ .





**Khu Câu lạc bộ Quốc tế Hoàng Gia:**

Khu vui chơi có thưởng dành cho người nước ngoài (Câu lạc bộ Quốc tế Hoàng Gia) được xây dựng thành một khu riêng biệt trong khuôn viên của khách sạn, có quy mô lớn và hiện đại, bao gồm 4 tầng với tổng diện tích 7.250 m<sup>2</sup>. Đây là Khu vui chơi có thưởng dành cho người nước ngoài duy nhất tại Hạ Long, kinh doanh 24/7. Đội ngũ cán bộ quản lý chuyên nghiệp đến từ các nước Anh, Nam Phi, Đài Loan, Malaixia, Singapore... có nhiều năm kinh nghiệm quản lý tại các sòng bạc nổi tiếng trên thế giới như Genting Casino, New World Casino... nên chất lượng quản lý và phục vụ đạt tiêu chuẩn quốc tế. Với các trò chơi:

- 1. Baccarat : 3 bàn
- 2. Black-Jack (21 điểm) : 3 bàn
- 3. Tài xỉu (to nhỏ) : 3 bàn
- 4. Máy đánh bài tú lơ khơ : 3 bàn
- 5. Bánh xe may mắn : 3 bộ
- 6. Mạt chược : 3 bàn
- 7. Máy trò chơi điện tử : 70 máy

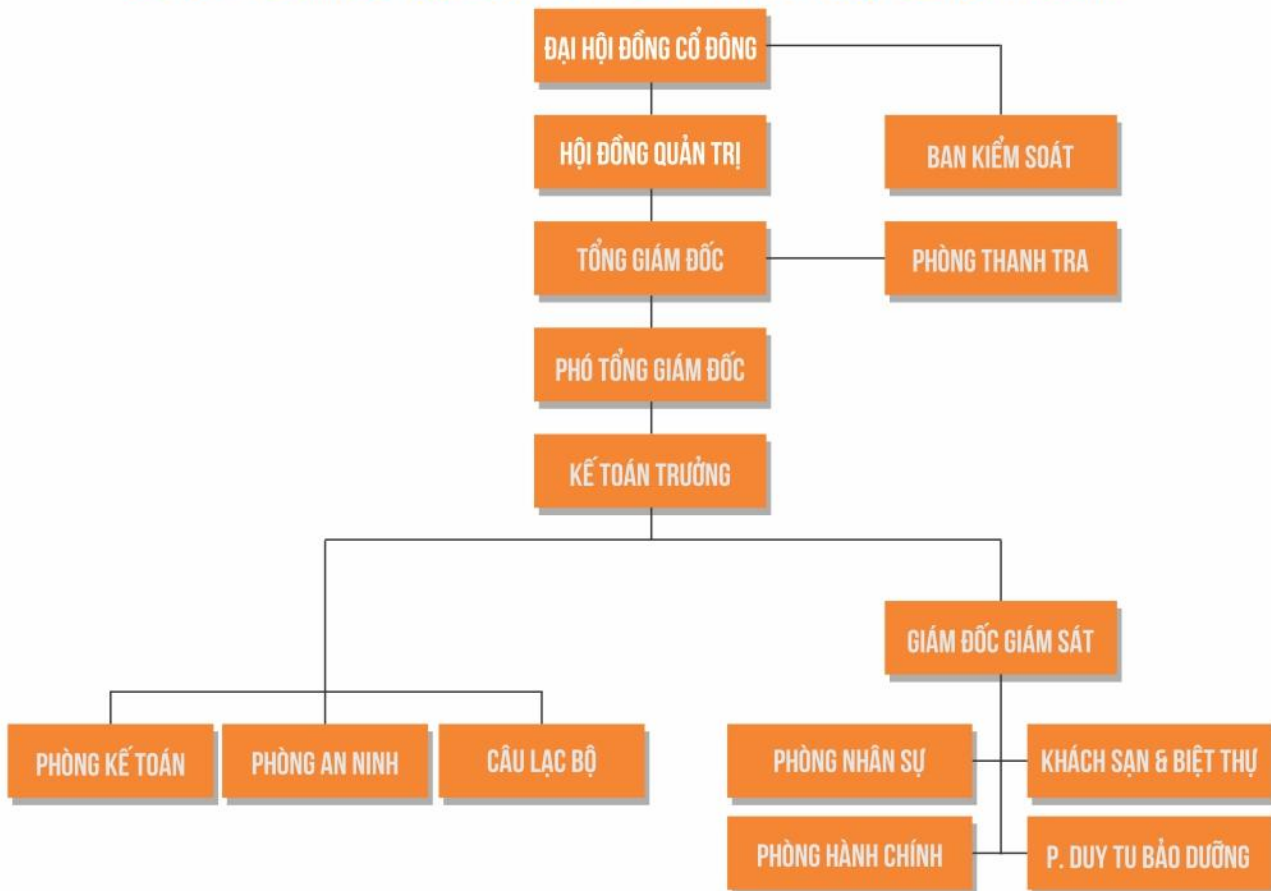
Doanh thu Câu lạc bộ mấy năm gần đây giảm, nguyên nhân là do lượng khách Trung Quốc và Đài Loan đến Việt Nam ít hơn. Để đẩy mạnh hoạt động kinh doanh của Câu lạc bộ, hiện tại Công ty đã ký hợp đồng với các đại lý Macao, Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, phối hợp tổ chức các tour du lịch cho khách tham quan du lịch Vịnh Hạ Long, lưu trú tại Khách sạn Hoàng Gia và vui chơi tại Khu vui chơi có thưởng dành cho người nước ngoài. Công ty tập trung khai thác nguồn khách lớn từ các nước châu Á có thu nhập cao như Nhật Bản, Hàn Quốc qua các kênh như các lữ hành du lịch, quảng cáo trên các phương tiện thông tin quốc tế. Hy vọng trong thời gian tới với những thay đổi tích cực trên sẽ mang lại hiệu quả cao hơn.





## MÔ HÌNH QUẢN TRỊ TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

### SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HOÀNG GIA



### CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

#### ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

\* Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần.

\* Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:

- Báo cáo tài chính năm được kiểm toán;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo của Ban kiểm soát;
- Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.

\* Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:

- Thông qua các báo cáo tài chính năm;
- Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;
- Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
- Lựa chọn công ty kiểm toán;

- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;
- Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành cho mỗi loại cổ phần, và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
- Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
- Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
- Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;
- Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
- Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
- Việc Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị đương nhiệm của Công ty có 09 người gồm Chủ tịch và 08 thành viên. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty tuân thủ quy định về số thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

### BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát đương nhiệm có 03 người gồm Trưởng ban và 02 thành viên.

### BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH

Đứng đầu bộ máy là Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc. Trợ giúp cho Tổng giám đốc có Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng.

Tham mưu cho Ban điều hành gồm Giám đốc các bộ phận.

## CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN KẾT

### Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của RIC

Công ty TNHH Đầu tư quốc tế Khải Tiệp (Kai Chieh International Investmen Ltd).

Địa chỉ: 2nd Floor, P.O.BOX 30592, Cayside, Harbour Drive, Geogre Town, Grand Cayman, Cayman Islands.

Tỷ lệ nắm giữ: 52,49%

### Công ty có vốn cổ phần/vốn góp do RIC nắm giữ

Công ty chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia (IRS)

Địa chỉ: 30 Nguyễn Du, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng - Hà nội.

Tỷ lệ nắm giữ: 2,25%



## BÁO CÁO QUẢN TRỊ RỦI RO

### **Rủi ro thị trường**

Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái, lãi suất và giá. Công ty không thực hiện các biện pháp phòng ngừa rủi ro này sau khi Ban Giám đốc đánh giá chi phí để thực hiện phòng ngừa rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất hay rủi ro về giá có thể cao hơn chi phí phát sinh từ rủi ro thị trường khi có sự thay đổi về tỷ giá, lãi suất và giá của các công cụ tài chính này trong tương lai.

### **Quản lý rủi ro tỷ giá**

Công ty thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó, Công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá.

### **Quản lý rủi ro lãi suất**

Công ty chịu rủi ro lãi suất phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết. Rủi ro này sẽ được Công ty quản lý bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi cho Công ty từ các nguồn cho vay thích hợp.

### **Quản lý rủi ro về giá**

Công ty chịu rủi ro về giá của công cụ vốn phát sinh từ các khoản đầu tư vào công cụ vốn. Các khoản đầu tư vào công cụ vốn được nắm giữ không phải cho mục đích kinh doanh mà cho mục đích chiến lược lâu dài. Công ty không có ý định bán các khoản đầu tư này.

### **Quản lý rủi ro về giá hàng hóa**

Công ty mua nguyên vật liệu, hàng hóa từ các nhà cung cấp trong và ngoài nước để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng cơ bản. Do vậy, Công ty sẽ chịu rủi ro từ việc thay đổi giá bán của nguyên vật liệu, hàng hóa.

### **Rủi ro tín dụng**

Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty. Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Tại ngày kết thúc niên độ kế toán, Công ty có khoản rủi ro tín dụng tập trung khá lớn từ khoản phải thu khách chơi tại Câu lạc bộ Quốc tế Hoàng Gia.

### **Quản lý rủi ro thanh khoản**

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong năm đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt và tiền gửi ngân hàng, các khoản vay và đủ vốn mà các cổ đông cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn. Ban Giám đốc đánh giá rủi ro thanh khoản ở mức trung bình. Ban Giám đốc tin tưởng rằng Công ty có thể tạo ra đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn. Ban Giám đốc tin tưởng rằng báo cáo tài chính cần được lập trên cơ sở hoạt động liên tục do Công ty vẫn nhận được cam kết tiếp tục giải ngân từ các ngân hàng thương mại

# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM





## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

### CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

ĐVT: triệu đồng

| Chỉ tiêu             | Thực hiện năm 2015 | Thực hiện năm 2016 | Thực hiện năm 2017 |
|----------------------|--------------------|--------------------|--------------------|
| Doanh thu thuần      | 268.602            | 309.772            | 194.376            |
| Lợi nhuận trước thuế | 100.385            | (16.213)           | (131.455)          |
| Lợi nhuận sau thuế   | 102.326            | (18.551)           | (132.635)          |

### DOANH THU VÀ LỢI NHUẬN GỘP THEO BỘ PHẬN

| Chỉ tiêu   | Năm 2015             |              | Năm 2016             |              | Năm 2017             |              |
|--|----------------------|--------------|----------------------|--------------|----------------------|--------------|
|  | Giá trị (triệu đồng) | Tỷ trọng (%) | Giá trị (triệu đồng) | Tỷ trọng (%) | Giá trị (triệu đồng) | Tỷ trọng (%) |
| <b>Doanh thu thuần</b>                             | <b>268.602</b>       | <b>100</b>   | <b>309.772</b>       | <b>100</b>   | <b>194.376</b>       | <b>100</b>   |
| - Khu vui chơi có thưởng dành cho người nước ngoài | 32.741               | 12           | 87.646               | 28           | 67.809               | 34.89        |
| - Biệt thự   | 53.663               | 20           | 38.205               | 12           | 126.567              | 65.11        |
| - Ca múa nhạc dân tộc                              | 51.275               | 19           | 43.754               | 14           |                      |              |
| -Khách sạn Hoàng Gia Hạ Long                       | 130.922              | 49           | 140.167              | 45           |                      |              |
| <b>Lợi nhuận gộp</b>                               | <b>59.530</b>        |              | <b>74.453</b>        |              | <b>(52.398)</b>      |              |
| - Khu vui chơi có thưởng dành cho người nước ngoài | (56.469)             |              | (35.777)             |              | (70.695)             |              |
| - Biệt thự   | 34.196               |              | 21.603               |              | 18.279               |              |
| - Ca múa nhạc dân tộc                              | 43.803               |              | 36.757               |              |                      |              |
| -Khách sạn Hoàng Gia Hạ Long                       | 38.000               |              | 51.870               |              |                      |              |

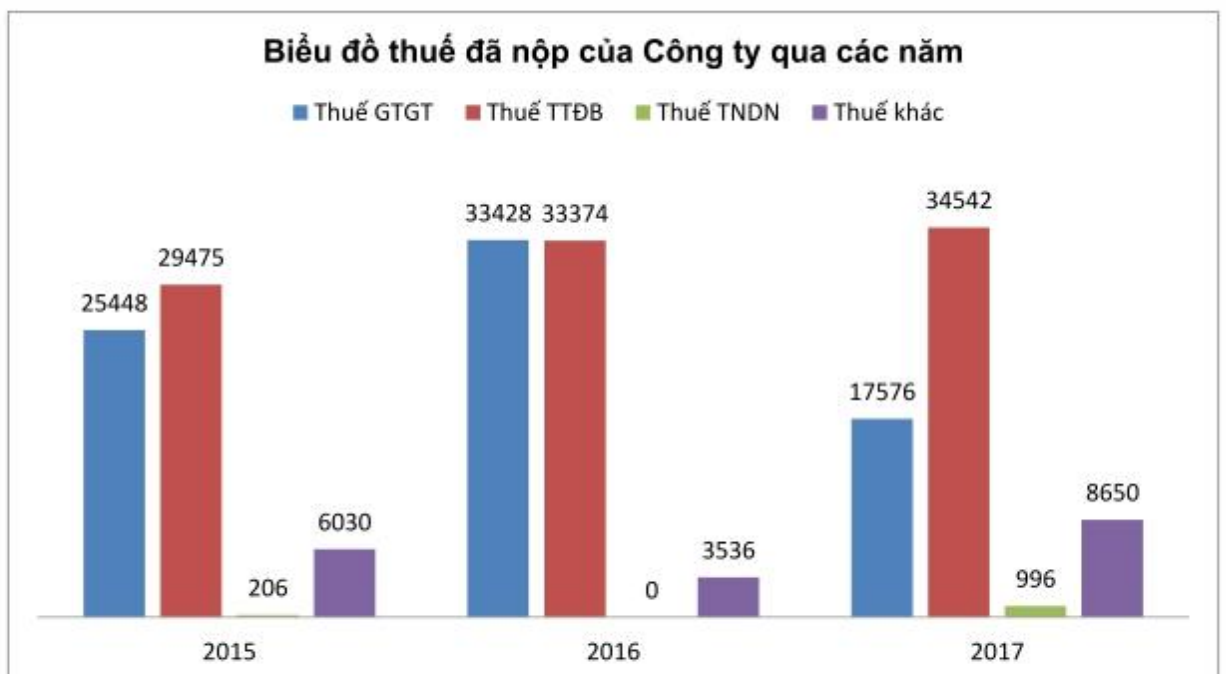
## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM



## BÁO CÁO THUẾ ĐÃ NỘP CỦA CÔNG TY QUA CÁC NĂM

DVT: triệu đồng

| Chỉ tiêu               | Năm 2015      | Năm 2016      | Năm 2017      |
|------------------------|---------------|---------------|---------------|
| Thuế GTGT              | 25.448        | 33.428        | 17.576        |
| Thuế tiêu thụ đặc biệt | 29.475        | 33.374        | 34.542        |
| Thuế TNDN              | 206           | 0             | 996           |
| Thuế khác              | 6.030         | 10.897        | 8650          |
| <b>Tổng cộng</b>       | <b>61.159</b> | <b>77.699</b> | <b>61.674</b> |





## TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### BAN ĐIỀU HÀNH

#### **Ông ĐỖ TRÍ VỸ**

##### **Tổng giám đốc**

##### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

- Từ năm 2000 – 2010: Tổng giám đốc Công ty CPQT Hoàng Gia
- Từ năm 2010 - 2013: Chủ tịch HĐQT Công ty Hoàng Gia
- Từ năm 2013 - 2017: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CPQT Hoàng Gia
- Từ 2017 đến nay: Tổng giám đốc Công ty CPQT Hoàng Gia

#### **Ông PHẠM NGỌC NAM**

##### **Phó Tổng Giám đốc** (kiêm ủy viên Hội đồng quản trị)

##### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

- Từ năm 1994 – 2008: Giám đốc nhân sự Công ty Liên doanh quốc tế Hoàng Gia
- Từ năm 2008 đến nay: Phó Tổng giám đốc, Ủy viên HĐQT Công ty

#### **Bà NGUYỄN LINH CHI**

##### **Kế toán trưởng**

##### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

- Từ năm 1994 – 2005: Công tác tại phòng kế toán Công ty CPQT Hoàng Gia
- Từ 2005 đến nay: Kế toán trưởng Công ty



## CÁN BỘ VÀ NHÂN VIÊN

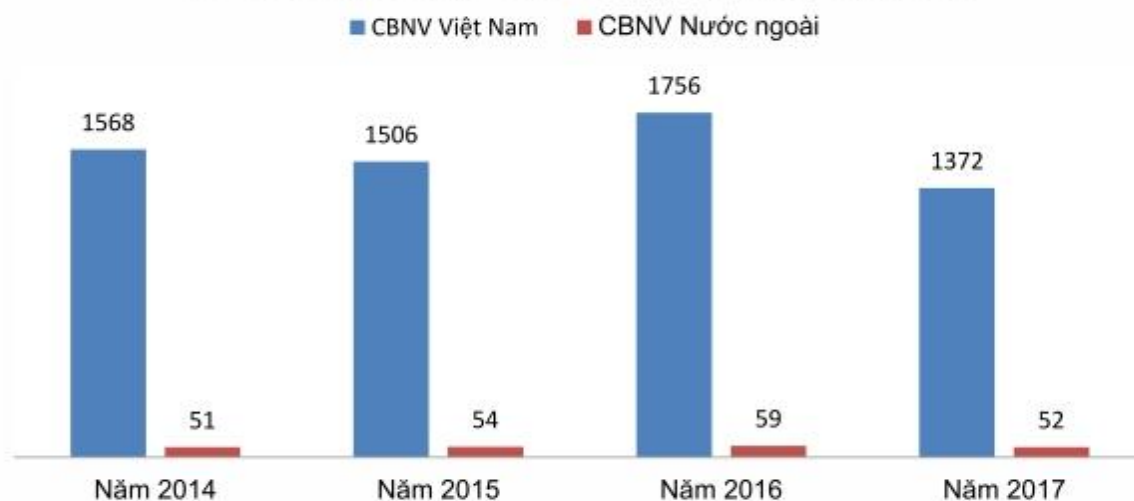
Tổng số CBCNV của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2017: 1.425 người

| Trình độ   | Số lượng người | Tỷ lệ (%) |
|--|----------------|-----------|
| <i>1. Lao động được đào tạo</i>                  |                |           |
| - Trình độ Đại học và sau Đại Học                | 271            | 19%       |
| - Trình độ Cao đẳng, Trung cấp, Học nghề, Sơ cấp | 572            | 40%       |
| - Công nhân kỹ thuật tay nghề cao                | 451            | 32%       |
| <i>2. Lao động phổ thông</i>                     |                |           |
|  | 79             | 5.5%      |
| <i>3. Lao động nước ngoài</i>                    |                |           |
|  | 52             | 3.5%      |
| <b>4. Tổng số</b>                                | <b>1.425</b>   |           |

Thu nhập bình quân của nhân viên (Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2017)

| Nhân viên theo quốc tịch | Số lượng (người) | Thu nhập bình quân |
|--------------------------|------------------|--------------------|
| 1. CBCNV Việt Nam        | <b>1.372</b>     | 5.833.473 VND      |
| 2. CBCNV nước ngoài      | 52               | 1.947 USD          |

## Số lượng CBCNV của Công ty qua các năm





## CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

### CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Công ty thực hiện chế độ làm việc 6 ngày/tuần và 8 giờ/ngày. Cán bộ nhân viên trong Công ty được nghỉ 1 ngày/tuần.

Các đơn vị kinh doanh bố trí làm việc theo ca.

Nhân viên làm việc đủ 12 tháng sẽ được nghỉ phép 12 ngày/ năm, cứ mỗi 5 năm làm việc tại Công ty sẽ được nghỉ phép thêm 1 ngày.

Cán bộ nhân viên được nghỉ lễ, tết theo quy định của Bộ luật Lao động và các quy định liên quan.

Trong năm 2017, trong Công ty không xảy ra vụ việc mất an toàn lao động, không có khiếu kiện và tranh chấp về quyền lợi của người lao động.

Ban giám đốc Công ty duy trì tốt cơ chế phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn, nhằm không ngừng động viên người lao động nâng cao lòng yêu nghề, gắn bó với Công ty, tích cực hoàn thành công việc được giao.

### PHÚC LỢI NHÂN VIÊN

Cán bộ nhân viên được ăn 1 bữa ăn giữa ca do Bếp ăn tập thể của Công ty phục vụ.

Công ty tổ chức khám chữa bệnh định kỳ 1 lần/ năm cho toàn thể cán bộ nhân viên.

Có ký túc xá hoặc hỗ trợ tiền thuê nhà cho cán bộ nhân viên có hộ khẩu tỉnh ngoài.

### CHÍNH SÁCH NHÂN VIÊN

Công ty đã xây dựng và áp dụng thang, bảng lương theo quy định của Bộ luật lao động. Công ty đã thực hiện đầy đủ chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng các quy định của Luật bảo hiểm xã hội và các quy định của Chính phủ.

Bên cạnh đó, Công ty cũng ban hành Chính sách nhân viên, hàng năm được chỉnh sửa bổ sung phù hợp với tình hình thực tế của Công ty. Quy định các chính sách áp dụng cho toàn thể CBCNV và một số chính sách có tính đãi ngộ với những người lao động giỏi, có trình độ quản lý và chuyên môn cao, bao gồm: chế độ lương, thưởng, đào tạo, học tập, nghỉ ngơi, lưu trú và các chế độ phúc lợi khác.

Công đoàn Công ty luôn là tổ chức đoàn thể đại diện của người lao động, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của Người lao động. Công đoàn có trách nhiệm vận động Người lao động chấp hành pháp luật của Nhà nước, chấp hành các quy định của doanh nghiệp. Công đoàn Công ty đã thường xuyên phát động các phong trào thi đua, biểu dương các tập thể cá nhân điển hình tiên tiến trong công việc, được ban lãnh đạo Công ty khen thưởng, biểu dương và đề nghị các cấp công đoàn công nhận bằng lao động sáng tạo...Nâng cao đời sống tinh thần cho Người lao động qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao...Tổ chức thăm hỏi ốm đau hiếu hỉ, quan tâm đến đời sống của Người lao động, hỗ trợ Người lao động có thu nhập thấp được đảm bảo mức lương, đảm bảo đời sống để Người lao động yên tâm công tác và gắn bó với Công ty.

### CHÍNH SÁCH ĐÀO TẠO

Công ty quan tâm, khuyến khích Cán bộ công nhân viên tham gia các khóa đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ.

Đối với hoạt động kinh doanh Khách sạn – Biệt thự: chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực hiện có, ưu tiên đào tạo CBNV có phẩm chất tốt, năng lực, tay nghề cao nhằm tuyển dụng vị trí tương xứng.

Đối với hoạt động kinh doanh Câu lạc bộ quốc tế: Công ty thường xuyên tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tại chỗ cho nhân viên chia bài.



## TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

### DỰ ÁN XÂY DỰNG KHU KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ 5 SAO

Năm 2017, Công ty tiếp tục thực hiện nghiên cứu đề xuất quy hoạch, thiết kế khu đồi phía tây Khách sạn Hoàng Gia trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để tiếp tục đầu tư, mở rộng quy mô kinh doanh.

Ngày 20/3/2018, quy hoạch do Công ty đề xuất đã được UBND thành phố Hạ Long phê duyệt tại Quyết định số 1133/QĐ-UBND về việc Phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu khách sạn và dịch vụ 5 sao tại phường Bãi Cháy, TP Hạ Long. Theo nội dung quyết định, diện tích nghiên cứu quy hoạch được phê duyệt là 8,1 ha bao gồm 03 khách sạn năm sao cao 31 tầng, 28 tầng và 27 tầng.

Bên cạnh đó, nhằm mở rộng quy mô kinh doanh đáp ứng nhu cầu phòng nghỉ cao cấp cho khách lưu trú tại khu du lịch Bãi Cháy - Hạ Long, Công ty cũng dự kiến đầu tư xây dựng thêm một khách sạn 5 sao quy mô 2 tháp cao 22 tầng trên khu đất 1,2 ha phía trước khách sạn Hoàng Gia-Hạ Long.

Hiện nay, Công ty đang phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thành hồ sơ trình phê duyệt chủ trương đầu tư nhằm hoàn thiện thủ tục pháp lý để triển khai thực hiện đầu tư trong năm 2018.



Mô hình thiết kế quy hoạch tổng thể dự án 8,7ha đất phía Tây Khách sạn Hoàng Gia



## TÒA NHÀ ĐA NĂNG



Theo nghị quyết của Hội đồng quản trị, Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia đã lên kế hoạch xây dựng Tòa nhà đa năng 05 tầng tại vị trí phía tây Khách sạn Hoàng Gia Hạ Long với mặt bằng xây dựng là 1.600 m<sup>2</sup>, tổng mức đầu tư dự án là 5.000.000 USD. Mục đích sử dụng các tầng được bố trí như sau:

Tầng 1: KTV và Massag gồm 13 phòng; trong đó phòng Karaoke với hệ thống ánh sáng và dàn âm thanh hiện đại; Khu Massage khép kín với các dịch vụ: Xông hơi, mát xa chân, mát xa toàn thân, dịch vụ thẩm mỹ.

Tầng 2,3 : Nhà hàng kinh doanh ăn uống: ẩm thực Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Việt Nam và Châu Âu; tiệc chiêu đãi đạt tiêu chuẩn quốc tế.

Tầng 4: Phòng họp quốc tế: với các trang thiết bị hiện đại, đồng bộ.

Tầng 5: Nhà hát tổ chức các sự kiện và biểu diễn nghệ thuật ca múa nhạc dân tộc Việt Nam.

Nhà hàng đa năng vẫn đang trong quá trình hoàn thiện, dự kiến đưa vào sử dụng trong năm tới.

## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### Tình hình tài chính

| Chỉ tiêu                          | Năm 2016          | Năm 2017          |
|-----------------------------------|-------------------|-------------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 1.370.119.462.790 | 1.126.414.977.625 |
| Doanh thu thuần                   | 309.772.280.361   | 194.375.790.960   |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | (9.303.600.298)   | (137.984.833.140) |
| Lợi nhuận khác                    | (6.910.105.084)   | 6.530.136.620     |
| Lợi nhuận trước thuế              | (16.213.705.382)  | (131.454.696.520) |
| Lợi nhuận sau thuế                | (18.551.375.037)  | (132.635.347.980) |

### Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Chỉ tiêu  | Năm 2016 | Năm 2017 | Ghi chú |
|---|----------|----------|---------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>                 |          |          |         |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn                               |          |          |         |
| Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn                              | 1,84     | 1,08     |         |
| + Hệ số thanh toán nhanh:                                 |          |          |         |
| Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho                           | 1,78     | 1,02     |         |
| Nợ ngắn hạn   |          |          |         |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>                          |          |          |         |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản                                   | 0,23     | 0,19     |         |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                                 | 0,30     | 0,23     |         |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>                  |          |          |         |
| + Vòng quay hàng tồn kho                                  |          |          |         |
| Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân                   | 19,19    | 27,99    |         |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản                              | 0,23     | 0,17     |         |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>                   |          |          |         |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần                | (5,99)   | (0,68)   |         |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu                 |          |          |         |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản                   | (1,78)   | (0,12)   |         |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | (1,37)   | (0,71)   |         |



## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

### Cổ phần

- Thị trường giao dịch: Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
- Tổng số cổ phần đang lưu hành tại ngày 31/12/2017: 70.368.754 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành : cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 70.368.754 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : không
- Cổ phiếu quỹ : không
- Các chứng khoán khác : không

### Cơ cấu cổ đông năm 2017:

| Cổ đông                               | Số cổ phần        | Tỷ lệ sở hữu   |
|---------------------------------------|-------------------|----------------|
| <b>Theo tổ chức và cá nhân</b>        |                   |                |
| 1. Cổ đông tổ chức                    | 37,181,983        | 52.84%         |
| 2. Cổ đông cá nhân                    | 33,186,771        | 47.16%         |
| <b>Tổng cộng</b>                      | <b>70,368,754</b> | <b>100.00%</b> |
| <b>Theo trong nước và nước ngoài</b>  |                   |                |
| 1. Cổ đông trong nước                 | 19,800,330        | 28.14%         |
| 2. Cổ đông nước ngoài                 | 50,568,424        | 71.86%         |
| <b>Tổng cộng</b>                      | <b>70,368,754</b> | <b>100.00%</b> |
| <b>Theo niêm yết và chưa niêm yết</b> |                   |                |
| 1. Phần đã niêm yết                   | 28.708.169        | 40.80%         |
| 2. Phần chưa niêm yết                 | 41,660,585        | 59.20%         |
| <b>Tổng cộng</b>                      | <b>70,368,754</b> | <b>100.00%</b> |

Vốn đầu tư chủ sở hữu không thay đổi so với năm 2016 do trong năm 2017 Công ty không trả cổ tức và không phát hành thêm cổ phiếu.

## BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

### Tiêu thụ năng lượng:

Công ty kinh doanh trong các lĩnh vực dịch vụ chính là khách sạn, nhà hàng, trò chơi có thưởng cho người nước ngoài, điện năng là nguồn năng lượng tiêu thụ chính của Công ty. Bên cạnh đó, trong trường hợp đường điện sửa chữa, để đảm bảo hoạt động kinh doanh được thông suốt, Công ty sử dụng năng lượng từ xăng, dầu để chạy máy phát điện.

Để tiết kiệm năng lượng cũng như giảm thiểu chi phí cho Công ty, toàn bộ hệ thống chiếu sáng đều sử dụng đèn LED hoặc đèn compact, đèn huỳnh quang, cùng với các sản phẩm an toàn với môi trường và tiết kiệm điện khác.

### Tiêu thụ nước:

Nguồn nước Công ty sử dụng trong hoạt động sản xuất kinh doanh được mua từ 02 nhà cung cấp là Xí nghiệp nước Bãi Cháy và Công ty cổ phần du lịch Hạ Long. Mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm khoảng 174.120 m<sup>3</sup>.

### Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Từ ngày bắt đầu hoạt động kinh doanh, Công ty luôn tuân thủ đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Ngoài ra, Công ty trong mỗi năm luôn có các hoạt động bảo vệ môi trường, dọn dẹp vệ sinh trong địa bàn do Đoàn Thanh niên tổ chức.

### Các hoạt động cộng đồng:

Ban giám đốc và tập thể CBNV Công ty luôn đề cao và duy trì truyền thống tốt đẹp trong công tác xã hội từ thiện. Định kỳ tổ chức tới thăm hỏi, tặng quà cho Trung tâm bảo trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tỉnh Quảng Ninh, Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh Quảng Ninh. Hàng năm đều tích cực ủng hộ các địa phương khó khăn trong Tỉnh và các tổ chức xã hội từ thiện như : các hộ nghèo của huyện Tiên Yên, Bình Liêu, Ba Chẽ; Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh Quảng Ninh, Hội bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi; Quỹ "Vì người nghèo năm 2017" của tỉnh Quảng Ninh và thành phố Hạ Long; Quỹ mái ấm công đoàn; Hội nạn nhân chất độc da cam – điôxin; Hội người mù ...

Công ty và tập thể nhân viên Công ty luôn chú trọng làm tốt công tác xã hội, thiện nguyện. Trong năm 2017, Công ty đã ủng hộ các hoạt động xã hội của tỉnh nhà là 273.110.000 đồng. Công đoàn Công ty chi thăm hỏi đoàn viên Công ty 153.500.000 đồng. Bộ phận Khách sạn Biệt thự đã tổ chức tặng quà cho các cháu tại Trung tâm BTXH tỉnh Quảng Ninh.





Inspire

Lead by  
example

Teamwork

SU

Go

SUCCESS

# BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

als

CESS

Motivate

Mentor

Vision

Study





## BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

Bước sang năm 2017, kinh tế thế giới và trong nước đang đà phục hồi, lượng khách du lịch đến Việt Nam nói chung, Quảng Ninh nói riêng tăng hơn so với các năm trước. Kinh tế phục hồi, nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước đã đầu tư xây dựng và kinh doanh các cơ sở lưu trú cao cấp, nhà hàng và khu vui chơi đa năng tại khu vực Hạ Long. Đặc biệt, một số doanh nghiệp cùng ngành trên địa bàn miền Bắc đã và đang được cấp phép kinh doanh dịch vụ vui chơi có thưởng, trên địa bàn thành phố Hạ Long có 2 doanh nghiệp tổ chức kinh doanh Múa rối nước. Sự ra đời và bổ sung hạng mục kinh doanh của các doanh nghiệp này đã tạo ra sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường du lịch khu vực, không những thu hút rất nhiều lao động kỹ thuật, mà còn thu hút một số đại lý vốn là bạn hàng truyền thống của công ty Hoàng Gia, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Về nhân sự, do chính sách thu hút nhân tài của các doanh nghiệp mới cùng ngành nêu trên, nhân sự trong Công ty đã có biến động đáng kể: Trong năm 2017: 521 lao động thôi việc (phần lớn là lao động lành nghề), Công ty phải tuyển bổ sung 130 lao động.

Ngày 07/12/2016. UBND thành phố Hạ Long ra Quyết định số 4765/QĐ- UBND về việc chi trả số tiền đền bù và hỗ trợ giá trị quyền sử dụng đất tại khu Công viên với số tiền là 164.946.019.000 đồng. Tuy nhiên, phải chờ đến ngày 08/08/2017, số tiền này mới được chuyển vào tài khoản của Công ty. Khoản tiền trên đã hỗ trợ đắc lực cho kế hoạch tài chính của Công ty trong năm 2017.

Đánh giá năm 2017 là một năm kinh doanh còn nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị đã tập trung hoạch định chính sách kinh doanh nhằm đáp ứng đòi hỏi thực tế của thị trường và duy trì hoạt động kinh doanh của Công ty :

#### Về triển khai các hạng mục kinh doanh :

Năm 2017, Công ty có hai bộ phận kinh doanh lớn là Câu lạc bộ quốc tế và Khu Khách sạn-Biệt thự. Hoạt động kinh doanh chủ yếu của hai bộ phận này tóm tắt như sau:

#### *Hoạt động kinh doanh Câu lạc bộ quốc tế:*

Trong năm, Câu lạc bộ quốc tế đã thực hiện nhiều biện pháp như tổ chức tốt công tác quản lý các đối tượng ra vào sông bãi, tích cực triển khai giáo dục nhân viên nâng cao ý thức phục vụ và nghiệp vụ chuyên môn, thực hiện tốt khâu kiểm tra giám sát nhằm ngăn chặn các hành vi gian lận. Bên cạnh đó, Công ty đã chủ động, tích cực phối hợp với các đối tác mới để khai thác nguồn khách hàng từ các nước lân cận. Đồng thời tổ chức việc tuyên truyền, quảng bá hình ảnh trên các tạp chí nước ngoài, đặc biệt là thị trường Hàn Quốc. Bên cạnh đó, thực hiện đồng bộ các giải pháp khác để thu hút khách hàng: Miễn phí sử dụng bữa ăn tự chọn, miễn phí xe đưa đón,...

Tuy nhiên, lượng khách quốc tế đến sông bãi Hoàng Gia trong năm 2017 chỉ là 55.899 người, giảm so với năm 2016 là 18.185 người. Doanh thu của Câu lạc bộ quốc tế là 67.809.110.380 VNĐ, quy đổi bằng 2.988.502 USD, bằng 31% so với kế hoạch và bằng 77% so với năm 2016 (năm 2016 doanh thu của Câu lạc bộ quốc tế là 87.645.973.526 VNĐ, quy đổi bằng 3.898.322 USD ). Ngoài ra, đây là hoạt động kinh doanh mang tính đặc thù, chi phí cố định, nhưng doanh thu hoàn toàn phụ thuộc vào kết quả trên bàn chơi, kết quả kinh doanh Câu lạc bộ quốc tế trong năm 2017 vẫn chưa cải thiện được nhiều. Các biện pháp đã áp dụng trong năm 2017 mang tính dài hạn, cần tiếp tục thực hiện và phát huy trong những năm tiếp theo



*Hoạt động kinh doanh Khu Khách sạn-Biệt thự :*

Năm 2017, Khách sạn và Biệt thự Hoàng Gia vẫn chủ yếu khai thác nguồn khách từ các thị trường truyền thống như: Đài Loan, Trung quốc, Malaysia.... qua các công ty lữ hành, áp dụng các chính sách giá cả linh hoạt, với những chương trình khuyến mại khác nhau. Trong năm, Công ty đã ký hợp đồng hợp tác và gửi báo giá tới 150 Công ty du lịch trên đại bàn cả nước, tiếp nhận thủ tục đặt phòng qua mạng tại 15 trang Web và các trang mạng xã hội khác. Năm 2017 doanh thu Khách sạn và Biệt thự đạt 126.566.680.580 VNĐ, quy đổi bằng 5.578.082 USD, bằng 70% so với năm 2016 (năm 2016 Doanh thu của khách sạn và Biệt thự (không bao gồm ca múa nhạc dân tộc) là 178.371.645.909 VNĐ, quy đổi bằng 7.933.623 USD ).

**Tổng quan về kinh doanh**

Hoạt động kinh doanh tổng thể của Công ty không khả quan hơn năm 2016, do những khó khăn, do khách quan, chủ quan dẫn đến kết quả kinh doanh của công ty vẫn lỗ.

So sánh một số chỉ tiêu tại báo cáo kết quả kinh doanh năm 2017 và 2016 như sau:

| TT | CHỈ TIÊU  | Năm 2017                 | Năm 2016                | Chênh lệch (2017-2016)   | Tỷ lệ tăng , giảm (%) |
|----|---|--------------------------|-------------------------|--------------------------|-----------------------|
| 1  | <b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>   | <b>194,375,790,960</b>   | <b>310,605,567,790</b>  | <b>(116,229,776,830)</b> | <b>(37)</b>           |
| 2  | Doanh thu hoạt động tài chính                   | 4,918,511,300            | 7,400,189,518           | (2,481,678,218)          | (34)                  |
| 3  | Chi phí tài chính                               | 13,479,811,340           | 21,206,730,022          | (7,726,918,682)          | (36)                  |
| 4  | Chi phí bán hàng                                | 23,947,956,290           | 27,132,214,604          | (3,184,258,314)          | (12)                  |
| 5  | Chi phí quản lý doanh nghiệp                    | 53,077,242,150           | 42,817,794,316          | 10,259,447,834           | 24                    |
| 6  | <b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b> | <b>(132,635,347,980)</b> | <b>(18,551,375,307)</b> | <b>(114,083,972,673)</b> | <b>615</b>            |

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2017 so với năm 2016 lỗ thêm 114.083.972.673 đồng là do một số nguyên nhân chính như sau:

**- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 116.229.776.830 đồng:**

**Nguyên nhân chủ yếu :** Năm 2017 Công ty có hai đại lý lớn là Đại lý Long Bay và Tập đoàn giải trí Kim Long, từ tháng 8/2017 hai đại lý này do lượng khách ít nên đã thu hẹp kinh doanh vì vậy lượng khách đến Công ty chơi bài giảm mạnh nên doanh thu Câu lạc bộ giảm; Mặt khác do từ cuối năm 2016 trên địa bàn Thành phố Hạ Long có thêm khu 02 doanh nghiệp kinh doanh mùa rổi nước nên giữa tháng 7/2017 Công ty đã phải dừng kinh doanh hoạt động này làm cho doanh thu của Công ty giảm.

**- Doanh thu hoạt động tài chính giảm 2.481.678.218 đồng:**

**Nguyên nhân chủ yếu** là do năm 2016 tỷ giá biến động nhiều nên lãi phát sinh từ chênh lệch tỷ giá lớn, năm 2017 tỷ giá biến động ít nên lãi phát sinh từ chênh lệch tỷ giá ít.

- Chi phí hoạt động tài chính giảm chủ yếu là do chi phí lãi vay giảm

- Chi phí bán hàng giảm là do Công ty cắt giảm nhân công đồng thời tiết kiệm chi phí nên chi phí giảm.

- Chi phí quản lý tăng là do năm 2016 Công ty có hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi (Số đã trích lập năm 2015), năm 2017 không có khoản hoàn nhập này nên chi phí tăng.

Do doanh thu giảm nhiều nên mặc dù một số chỉ tiêu chi phí giảm vẫn không đủ bù đắp số giảm doanh thu dẫn đến lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2017 lỗ thêm so với năm 2016 114.083.972.673 đồng .



## **2. Tình hình tài chính**

### ***Tình hình tài sản***

Ngày 06/01/2015 UBND thành phố Hạ Long đã có quyết định số 11/QĐ-UBND về việc thu hồi diện tích đất sử dụng khu Công viên. Theo đó Công ty đã bàn giao lại khu Công viên với diện tích 15.5ha (trong đó diện tích đất bãi biển là 8,0ha và diện tích mặt nước tiếp giáp bãi biển là 7,5ha) cho UBND thành phố Hạ Long quản lý.

Tại Quyết định số 2392/QĐ-UBND ngày 28 tháng 09 năm 2015 UBND thành phố Hạ Long đã phê duyệt tiền đền bù quyền sử dụng đất khu Công viên Hoàng Gia là 172.119.334.000 VND. Tuy nhiên tại Quyết định số 4765/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của UBND thành phố Hạ Long, khoản đền bù trên được điều chỉnh là 164.540.250.000 VND.

### **Nợ phải trả năm 2017 của Công ty gồm các hợp đồng vay vốn như sau:**

- Khoản vay dài hạn Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân để xây dựng đầu tư Khách sạn Hoàng Gia Hạ Long. Tổng hạn mức cho vay là 170 tỷ VND tương đương 7,5 triệu USD (tỷ giá 22.675 VND/USD). Thời hạn cho vay là 96 tháng kể từ ngày rút vốn đầu tiên là ngày 03 tháng 01 năm 2013.

- Khoản vay dài hạn Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Hạ Long bằng VND với số tiền là 1,54 tỷ VND tương đương 67,92 nghìn USD (tỷ giá 22.765 VND/USD), thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên.

- Khoản vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân bằng VND với hạn mức tín dụng của hợp đồng này là 54 tỷ VND (từ ngày 01/01/2018 là 50 tỷ VND) tương đương 2,4 triệu USD (tỷ giá 22.675 VND/USD)

- Khoản vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Hạ Long bằng VND với hạn mức tín dụng của hợp đồng này là 20 tỷ VND tương đương 882 nghìn USD (tỷ giá 22.675 VND/USD).

Các khoản vay này được đảm bảo bằng toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất và tài sản hình thành từ vốn vay.

### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý :**

Để đáp ứng được năng lực cạnh tranh trong công việc, Ban giám đốc công ty đã chỉ đạo việc hoàn thiện nghiệp vụ của các phòng ban trong khối Quản lý. Quy chế quản lý nhân sự cũ đã được xây dựng lại năm 2011, nay do có một số điều khoản không còn phù hợp với Pháp luật hiện hành và hoạt động của Công ty trong giai đoạn hiện nay, nên phòng Nhân sự đã xây dựng lại Quy chế đồng thời với việc kiện toàn nhân sự, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực chuyên môn và khả năng phối hợp và hoàn thành nhiệm vụ... Công ty đã thuê đơn vị chuyên môn lập trình và chuyển giao Phần mềm quản lý nhân sự mới, nhằm từng bước hiện đại hóa các nghiệp vụ trong công tác nhân sự

# ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



100110101010011010101100110101010011010101  
001101010100110101010001101010100110101010  
011001101010100110101011001101010100110101  
01001101010100110101010010011010101001101010  
100110101010011010101100110101010011010101  
100110101010011010101100110101010011010101  
001101010100110101010001101010100110101010  
011001101010100110101011001101010100110101  
010011010101001101010100110101010011010101001  
100110101010011010101100110101  
100110101010011010101100110101010011010101  
0011010101001101010100011010101001101010  
01100110101010011010101100110101  
01001101010100110101001001101010100110  
10011010101001101010110011010101001



## ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2017

### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội :

Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tình hình, khó khăn và thuận lợi, Hội đồng quản trị Công ty đã tập trung xây dựng chính sách kinh doanh vừa phù hợp với tình hình Công ty, vừa đáp ứng được đòi hỏi thực tế của thị trường.

HĐQT đã chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty tích cực hơn nữa trong việc phối hợp các đối tác mới tập trung khai thác nguồn khách quốc tế từ thị trường các nước lân cận. Trong năm, Công ty đã tiến hành quảng bá hình ảnh trên các tạp chí của Hàn Quốc, xây dựng các kênh thông tin khách hàng. Trong hoạt động nghiệp vụ và chăm sóc khách hàng, Công ty áp dụng các biện pháp như: miễn phí sử dụng bữa ăn tự chọn vào buổi tối cho khách sử dụng dịch vụ thuê phòng từ tháng 4 đến tháng 8 năm 2017, miễn phí xe đưa đón đối với khách lẻ tàu biển, tặng quà và tổ chức tiệc khách hàng nhân dịp tết Trung thu và Lễ Giáng sinh, mở tiệc rượu vang tất niên ...Tuy nhiên, do tình hình như đã trình bày ở phần đầu, lượng khách quốc tế đến sông bài Hoàng Gia trong năm 2017 chỉ là 55.899 người, giảm so với năm 2016 là 18.185 người.

HĐQT chỉ đạo Ban Giám đốc tập trung tổ chức hoạt động kinh doanh Khu Khách sạn-Biệt thự, tập trung khai thác khách hàng tại các thị trường truyền thống qua các công ty lữ hành, áp dụng các chính sách giá cả linh hoạt, với những chương trình khuyến mại khác nhau. Trong năm, Công ty đã ký hợp đồng hợp tác và gửi báo giá tới 150 Công ty du lịch trên đại bàn cả nước, tiếp nhận thủ tục đặt phòng qua mạng tại 15 trang Web và các trang mạng xã hội khác. Năm 2017 doanh thu Khách sạn và Biệt thự đạt 126.566.680.580VNĐ, quy đổi bằng 5.578.082 USD, bằng 70% so với năm 2016 (năm 2016 Doanh thu của khách sạn và Biệt thự là 178.371.645.909 VNĐ, quy đổi bằng 7.933.623 USD ).

Từ tháng 12/2016 khi trên địa bàn Bãi Cháy thành phố Hạ Long có thêm 2 doanh nghiệp tổ chức kinh doanh Múa rối nước, thị phần Múa rối nước của Công ty sụt giảm. Để tập trung cho các hạng mục kinh doanh khác, Công ty quyết định dừng kinh doanh hạng mục múa rối nước từ 11/07/2017.

Không những chú trọng đến hoạt động kinh doanh, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Công ty cũng đặc biệt quan tâm đến vấn đề môi trường và xã hội. Về môi trường, Công ty luôn đảm bảo giữ vệ sinh, bảo vệ môi trường trong phạm vi của Công ty và ngay xung quanh địa bàn. Về các hoạt động xã hội, hàng năm, ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên luôn dành những ngày công để ủng hộ đồng bào gặp thiên tai trên cả nước và các hộ nghèo, đặc biệt khó khăn tại địa phương.

### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty

Ban giám đốc điều hành luôn tuân thủ quy định của Pháp luật Việt Nam trong hoạt động quản lý Công ty và điều hành hoạt động kinh doanh. Trước tình hình kinh doanh của Công ty còn nhiều khó khăn, Ban giám đốc Công ty đã tích cực khai thác thị trường, hợp tác với các Đại lý và các hãng hàng không để phát triển nguồn khách quốc tế, duy trì ổn định Công ty, đảm bảo đời sống của người lao động. Sổ sách kế toán và Báo cáo tài chính của Công ty được lập đầy đủ, nhằm phản ánh trung thực và chính xác tình hình tài chính của Công ty ở mọi thời điểm trong năm. Tuy nhiên, vẫn có vấn đề cần cải thiện là kết quả kinh doanh.



### 3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị

Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đang tác động mạnh mẽ đến sự phát triển của kinh tế Việt Nam và các nền kinh tế trên thế giới. Định hướng phát triển kinh tế của tỉnh Quảng Ninh trong những năm tới vẫn là đẩy mạnh xây dựng ngành Du lịch Dịch vụ phát triển, trở thành một trong những ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Đặc biệt, Hạ Long – Quảng Ninh là địa phương đăng cai sự kiện Năm Du lịch Quốc gia 2018, mang lại cho ngành Du lịch nhiều cơ hội và thách thức. Để đảm bảo việc lãnh đạo, chỉ đạo của HĐQT đối với toàn bộ hoạt động của Công ty đạt hiệu quả cao, trên cơ sở tình hình thực tế kinh doanh trong những năm qua, HĐQT đề ra chương trình công tác chủ yếu cho năm 2018 như sau:

#### a. Về mở rộng nghiệp vụ kinh doanh:

Xây dựng các biện pháp nghiệp vụ thực tế hơn, thu hút các bạn hàng truyền thống nhằm nâng cao doanh thu.

Xúc tiến việc nghiên cứu thiết kế Dự án xây dựng Khu khách sạn và dịch vụ 5 sao 8.1 ha (trước đây là 8.7 ha).

Sau khi dự án xây dựng khách sạn 5 sao hai tháp 22 tầng được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt, Công ty sẽ kêu gọi vốn và đầu tư xây dựng công trình này.

#### b. Về xây dựng đội ngũ nhân lực:

Xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên nhiệt tình, trách nhiệm, chuyên nghiệp. Thực hiện hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho người lao động nhằm từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tận dụng hết lợi thế địa lý, phát huy cao độ khả năng của người lao động, dùng đúng người, làm đúng việc. Áp dụng phần mềm quản lý nhân sự mới nhằm quản lý tốt hơn nữa công tác nhân sự của Công ty.

#### c. Tăng cường công tác quản lý:

Duy trì và thực hiện tốt các Quy chế, Nội quy, Quy định mới ban hành. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và các phương tiện kỹ thuật vào công tác quản trị, chú trọng công tác quản trị phòng ngừa rủi ro và đảm bảo an toàn. Tiếp tục tăng cường trách nhiệm của bộ máy điều hành, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

#### d. Dự kiến kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2018

|                    |           |            | ĐVT: USD          |
|--------------------|-----------|------------|-------------------|
| Tiêu chí           | Khách sạn | Câu lạc bộ | Tổng cộng         |
| Doanh thu thuần    | 5.910.000 | 9.984.000  | <b>15.894.000</b> |
| Lợi nhuận sau thuế | 296.000   | 1.260.000  | <b>1.556.000</b>  |





The image features a stylized illustration of business management. In the foreground, several blue, 3D-rendered buildings of varying heights are arranged. Three black silhouettes of men in suits are positioned on top of these buildings. The man on the left is pointing upwards with his right hand. The man in the center is holding a large grey folder or document. The man on the right has his arms crossed. In the background, a large, bright green arrow points diagonally upwards and to the right, set against a light grey grid pattern. The overall composition is clean and modern, with a white background.

# QUẢN TRỊ CÔNG TY



## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị của Công ty gồm chín (09) thành viên.

**Bà NGUYỄN TIÊU MAI**

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Năm sinh: 1979

Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành QTKD

Thời gian gắn bó với Công ty: từ năm 2011

**Ông PHẠM NGỌC NAM**

Ủy viên Hội đồng quản trị

Năm sinh: 1951

Trình độ chuyên môn:

Cử nhân sư phạm ngoại ngữ

Thời gian gắn bó với Công ty: từ năm 1994

**Ông NGUYỄN KHỞI PHÁT**

Ủy viên Hội đồng quản trị

Năm sinh: 1981

Trình độ chuyên môn:

Cử nhân chuyên ngành QTKD

Thời gian gắn bó với Công ty: từ năm 2011

**Bà ĐÀO NGỌC HOA**

Ủy viên Hội đồng quản trị

Năm sinh: 1970

Trình độ chuyên môn:

Thạc sĩ kinh tế, cử nhân ngoại ngữ

Thời gian gắn bó với Công ty: từ năm 2013

**Ông LÊ QUỐC THẮNG**

Ủy viên Hội đồng quản trị

Năm sinh: 1967

Thời gian gắn bó với Công ty: từ năm 2016

**Bà NGÔ THU MẬT**

Ủy viên Hội đồng quản trị

Năm sinh: 1962

Trình độ chuyên môn:

Quản lý kinh doanh

Thời gian gắn bó với Công ty: từ năm 2007

**Bà ĐIỀN NGHỆ THẦN**

Ủy viên Hội đồng quản trị

Năm sinh: 1977

Trình độ chuyên môn:

Cử nhân quản lý kinh doanh

Thời gian gắn bó với Công ty: từ năm 2017

**Bà NGUYỄN CHÍNH CHI**

Ủy viên Hội đồng quản trị

Năm sinh: 1951

Trình độ chuyên môn:

Quản lý kinh tế, ngành luật

Thời gian gắn bó với Công ty: từ năm 2017

**Bà LÝ TIÊN LỆ**

*(đổi tên thành Điềm Dục Thành từ ngày 22/3/2018)*

Ủy viên Hội đồng quản trị

Năm sinh: 1961

Trình độ chuyên môn:

cử nhân quản trị kinh doanh

Thời gian gắn bó với Công ty: từ năm 2017

**Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017**

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2017. Hội đồng quản trị với 09 thành viên đương nhiệm đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình một cách nghiêm ngặt theo chuẩn mực quản trị của Công ty cổ phần.

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã triển khai 08 cuộc họp sau:

**Ngày 08/03/2017**

Quyết định gia hạn thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 đến tháng 06 năm 2017

**Ngày 01/04/2017**

Phê duyệt kế hoạch vay vốn lưu động bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh. Hạn mức vay vốn: 90.000.000.000 đồng (chín mươi tỷ đồng). (chiếm 0,13% vốn điều lệ)

**Ngày 03/04/2017**

*Dự kiến doanh thu và lợi nhuận của năm 2017(USD)*

| Diễn giải                          | Doanh thu dự kiến năm 2017 | Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2017 |
|------------------------------------|----------------------------|-------------------------------------|
| <b>Toàn Công ty:</b>               | <b>16.900.000</b>          | <b>1.860.000</b>                    |
| - <i>Câu lạc bộ:</i>               | 9.670.000                  | 1.230.000                           |
| - <i>Khách sạn &amp; Biệt thự:</i> | 7.230.000                  | 630.000                             |

**Ngày 02/05/2017**

Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 là:

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 12A, tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, P.Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.

**Ngày 02/06/2017**

Thông nhất nội dung nghị sự của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

**Ngày 25/06/2017**

Bà Nguyễn Tiểu Mai đảm nhận chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia

**Ngày 26/06/2017**

Thay thế Nghị quyết ngày 01/04/2017

Phê duyệt kế hoạch vay vốn lưu động bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh. Hạn mức vay vốn: 80.000.000.000 đồng (tám mươi tỷ đồng) (chiếm 0,11% vốn điều lệ)



**Ngày 01/08/2017**

Thanh lý toàn bộ tài sản, vật tư hàng hóa kém và mất phẩm chất.

**Ngày 29/12/2017**

I/ Điều chỉnh nội dung của Giấy phép đầu tư như sau:

1. Điều chỉnh thông tin của cổ đông sáng lập là Tổng Công ty đầu tư & kinh doanh vốn nhà nước và ông Nguyễn Chính Nghĩa;
2. Điều chỉnh vốn đầu tư từ 67.000.000 USD lên 120.000.000 USD;
3. Điều chỉnh diện tích đất sử dụng thực tế là 65.000 m<sup>2</sup>.

II/ Thông qua chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018.

| Chỉ tiêu           | Khách sạn & Biệt thự | Câu lạc bộ | Tổng cộng  |
|--------------------|----------------------|------------|------------|
| Tổng doanh thu     | 9.910.000            | 9.984.000  | 15.894.000 |
| Lợi nhuận sau thuế | 296.000              | 1.260.000  | 1.556.000  |

## BAN KIỂM SOÁT

Thành viên Ban kiểm soát năm 2016 gồm 03 thành viên dưới đây:

### Bà TRẦN THU HÀ

Trưởng Ban kiểm soát

Năm sinh: 1977

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật, cử nhân Kế toán

Thời gian gắn bó với Công ty: Từ năm 2001

### Bà ĐỖ LAN HƯƠNG

Ủy viên Ban kiểm soát

Năm sinh: 1981

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán và tiếng Trung Quốc

Thời gian gắn bó với Công ty: từ năm 2009

### Ông LÝ HỒNG NGHĨA

Ủy viên Ban kiểm soát

Năm sinh: 1965

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán

Thời gian gắn bó với Công ty: từ năm 2017

### Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2017 :

Năm 2017, Ban Kiểm soát Công ty đã tiến hành triển khai và thực hiện nghiêm túc, đã họp và phân công công tác cho từng thành viên, các thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện chức trách được giao. Nội dung công tác của Ban Kiểm soát bao gồm các công việc chính như sau:

Giám sát chặt chẽ và đảm bảo thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017. Đi sâu tìm hiểu các Quyết định chỉ đạo điều hành của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty đã hợp pháp và hợp lý chưa; Kiểm tra việc tuân thủ quy định Pháp luật, Điều lệ, việc thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thực hiện thu nộp ngân sách Nhà nước; giám sát việc trích lập các quỹ và chế độ đối với người lao động của Công ty.

Chủ động phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng ban chuyên môn trong Công ty thực hiện kiểm tra báo biểu, quy trình quản lý nhân sự, quy trình mua sắm, quản lý và phân tích chi phí theo tháng, quý và năm.

Tổ chức đánh giá các hoạt động của Công ty theo từng giai đoạn, lập Báo cáo công tác năm trình Đại hội cổ đông, đề xuất với Đại hội cổ đông về những kiến nghị cải thiện tình hình kinh doanh và quản lý Công ty của Ban giám đốc.



**CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017**

**LƯƠNG, THƯỜNG VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH KHÁC CỦA THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT**

Công ty áp dụng chế độ thù lao dành cho HĐQT và Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua như sau: Hội đồng quản trị không nhận thù lao, trả thù lao Ban kiểm soát là: 33.724.500 VNĐ tương đương 1.500 USD.

Tiền thưởng và phúc lợi: Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban điều hành hưởng các khoản tiền thưởng và phúc lợi theo chế độ khen thưởng của Công ty dành cho người lao động.

**GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ:**

Trong năm 2017 các cổ đông nội bộ có giao dịch cổ phiếu như sau:

| Stt | Người thực hiện giao dịch        | Quan hệ với cổ đông nội bộ         | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       |
|-----|----------------------------------|------------------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|
|     |                                  |                                    | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |
| 1   | Nguyễn Tiêu Mai (Juan Hsiao Mei) | CT HĐQT, Chị gái, con gái UV HĐQT  | 142.800                   | 0,20% | 1.650.955                  | 2,35% |
| 2   | Ngô Thu Mật                      | UV HĐQT, mẹ UV HĐQT                | 261.666                   | 0,37% | 2.261.980                  | 3,21% |
| 2   | Nguyễn Khởi Phát                 | UV HĐQT, em trai, con trai UV HĐQT | 0                         | 0%    | 1.888.092                  | 2,68% |

**HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ**

Năm 2017, Công ty cung cấp dịch vụ ăn nghỉ cho :

- Công ty TNHH đầu tư quốc tế Khải Tiệp là: 479.668.700 đồng;
- Bà Nguyễn Tiêu Mai – Chủ tịch Hội đồng quản trị là: 439.134.032 đồng

**VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:**

Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật về quản trị công ty niêm yết.

A blue-tinted close-up photograph of a calculator and a pen writing on a document. The calculator is in the upper left, with a large '+' button visible. The pen is in the lower right, writing on a document that contains various numbers, including '2706', '-139', '14.52', and '50.00'. The overall scene suggests financial calculation and reporting.

# BÁO CÁO TÀI CHÍNH



Số: VN1A-HN-BC

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần Quốc tế Hoàng Gia**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Quốc tế Hoàng Gia (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 28 tháng 3 năm 2018, từ trang 06 đến trang 28, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



**Phạm Hoài Nam**  
**Phó Tổng Giám đốc**  
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số 0042-2018-001-1

**Tào Hải Nhân**  
**Kiểm toán viên**  
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm  
toán số 1576-2018-001-1

**CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM**

Ngày 28 tháng 3 năm 2018  
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

| TÀI SẢN  | Mã số      | Thuyết minh | Số cuối năm              | Số đầu năm               |
|--|------------|-------------|--------------------------|--------------------------|
| <b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>                     | <b>100</b> |             | <b>143.021.270.025</b>   | <b>331.810.585.220</b>   |
| <b>I. Tiền</b>                                 | <b>110</b> | <b>4</b>    | <b>92.809.409.900</b>    | <b>73.052.924.390</b>    |
| 1. Tiền  | 111        |             | 92.809.409.900           | 73.052.924.390           |
| <b>II. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>         | <b>130</b> |             | <b>41.290.857.550</b>    | <b>247.039.209.330</b>   |
| 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng            | 131        | 6           | 33.568.840.950           | 66.898.072.260           |
| 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn            | 132        |             | 7.498.871.925            | 15.681.290.620           |
| 3. Phải thu ngắn hạn khác                      | 136        | 7           | 223.144.675              | 164.602.340.820          |
| 4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi          | 137        |             | -                        | (142.494.370)            |
| <b>III. Hàng tồn kho</b>                       | <b>140</b> | <b>8</b>    | <b>8.814.951.600</b>     | <b>11.506.744.280</b>    |
| 1. Hàng tồn kho                                | 141        |             | 9.074.829.775            | 12.297.430.060           |
| 2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho              | 149        |             | (259.878.175)            | (790.685.780)            |
| <b>IV. Tài sản ngắn hạn khác</b>               | <b>150</b> |             | <b>106.050.975</b>       | <b>211.707.220</b>       |
| 1. Chi phí trả trước ngắn hạn                  | 151        |             | 106.050.975              | 211.707.220              |
| <b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>                      | <b>200</b> |             | <b>983.393.707.600</b>   | <b>1.038.308.877.570</b> |
| <b>I. Tài sản cố định</b>                      | <b>220</b> |             | <b>894.409.230.075</b>   | <b>956.298.673.890</b>   |
| 1. Tài sản cố định hữu hình                    | 221        | 9           | 876.579.106.625          | 932.987.195.030          |
| - Nguyên giá                                   | 222        |             | 1.212.437.805.375        | 1.218.162.866.550        |
| - Giá trị hao mòn lũy kế                       | 223        |             | (335.858.698.750)        | (285.175.671.520)        |
| 2. Tài sản cố định vô hình                     | 227        | 10          | 17.830.123.450           | 23.311.478.860           |
| - Nguyên giá                                   | 228        |             | 101.603.999.350          | 101.774.052.330          |
| - Giá trị hao mòn lũy kế                       | 229        |             | (83.773.875.900)         | (78.462.573.470)         |
| <b>II. Tài sản dở dang dài hạn</b>             | <b>240</b> |             | <b>68.101.618.825</b>    | <b>54.956.321.240</b>    |
| 1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang             | 242        | 11          | 68.101.618.825           | 54.956.321.240           |
| <b>III. Đầu tư tài chính dài hạn</b>           | <b>250</b> |             | <b>9.510.144.425</b>     | <b>9.533.212.030</b>     |
| 1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác              | 253        | 5           | 9.510.144.425            | 9.533.212.030            |
| <b>IV. Tài sản dài hạn khác</b>                | <b>260</b> |             | <b>11.372.714.275</b>    | <b>17.520.670.410</b>    |
| 1. Chi phí trả trước dài hạn                   | 261        |             | 5.285.791.925            | 8.777.553.180            |
| 2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại              | 262        | 12          | 408.558.150              | 594.639.530              |
| 3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn | 263        |             | 5.678.364.200            | 8.148.477.700            |
| <b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>     | <b>270</b> |             | <b>1.126.414.977.625</b> | <b>1.370.119.462.790</b> |



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**(tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

| NGUỒN VỐN                                 | Mã số      | Thuyết minh | Số cuối năm              | Số đầu năm               |
|---|------------|-------------|--------------------------|--------------------------|
| <b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>                     | <b>300</b> |             | <b>208.732.921.175</b>   | <b>317.308.231.510</b>   |
| <b>I. Nợ ngắn hạn</b>                     | <b>310</b> |             | <b>132.016.956.475</b>   | <b>180.221.624.000</b>   |
| 1. Phải trả người bán ngắn hạn            | 311        | 13          | 13.916.169.025           | 9.194.716.870            |
| 2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn      | 312        | 14          | 26.140.828.400           | 18.453.123.200           |
| 3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước    | 313        | 15          | 7.725.123.075            | 13.751.763.650           |
| 4. Phải trả người lao động                | 314        |             | 8.955.581.950            | 18.276.942.970           |
| 5. Chi phí phải trả ngắn hạn              | 315        |             | 332.460.850              | 440.416.480              |
| 6. Phải trả ngắn hạn khác                 | 319        | 16          | 15.329.637.825           | 22.557.388.380           |
| 7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn      | 320        | 17          | 59.617.155.350           | 97.547.272.450           |
| <b>II. Nợ dài hạn</b>                     | <b>330</b> |             | <b>76.715.964.700</b>    | <b>137.086.607.510</b>   |
| 1. Phải trả dài hạn khác                  | 337        | 16          | 59.987.460.775           | 82.862.965.090           |
| 2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn       | 338        | 18          | 14.685.667.825           | 51.392.870.950           |
| 3. Dự phòng phải trả dài hạn              | 342        |             | 2.042.836.100            | 2.830.771.470            |
| <b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>                  | <b>400</b> |             | <b>917.682.056.450</b>   | <b>1.052.811.231.280</b> |
| <b>I. Vốn chủ sở hữu</b>                  | <b>410</b> | <b>19</b>   | <b>917.682.056.450</b>   | <b>1.052.811.231.280</b> |
| 1. Vốn điều lệ                            | 411        |             | 703.687.540.000          | 703.687.540.000          |
| - Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết  | 411a       |             | 703.687.540.000          | 703.687.540.000          |
| 2. Thặng dư vốn cổ phần                   | 412        |             | 81.363.105.200           | 81.363.105.200           |
| 3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái             | 417        |             | 294.286.725.438          | 296.746.517.288          |
| 4. Quỹ đầu tư phát triển                  | 418        |             | 11.206.193.409           | 11.206.193.409           |
| 5. (Lỗ) lũy kế                            | 421        |             | (172.861.507.597)        | (40.192.124.617)         |
| - (Lỗ) lũy kế đến cuối năm trước          | 421a       |             | (40.226.159.617)         | (21.640.749.310)         |
| - (Lỗ) năm nay                            | 421b       |             | (132.635.347.980)        | (18.551.375.307)         |
| <b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440= 300+400)</b> | <b>440</b> |             | <b>1.126.414.977.625</b> | <b>1.370.119.462.790</b> |

Cao Thị Huyền  
Người lập biểu

Nguyễn Linh Chi  
Kế toán trưởng



Đỗ Trí Vỹ  
Tổng Giám đốc

Ngày 28 tháng 3 năm 2018

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

| CHỈ TIÊU  | Mã số     | Thuyết minh | Năm nay                  | Năm trước               |
|---|-----------|-------------|--------------------------|-------------------------|
| <b>1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>                          | <b>01</b> |             | <b>194.375.790.960</b>   | <b>310.605.567.790</b>  |
| 2. Các khoản giảm trừ doanh thu   | 02        |             | -                        | 833.287.429             |
| <i>Chiết khấu bán hàng</i>  | 05        |             | -                        | 833.287.429             |
| <b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)</b>      | <b>10</b> |             | <b>194.375.790.960</b>   | <b>309.772.280.361</b>  |
| 4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp                                   | 11        |             | 246.774.125.620          | 235.319.331.235         |
| <b>5. (Lỗ) / Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)</b> | <b>20</b> |             | <b>(52.398.334.660)</b>  | <b>74.452.949.126</b>   |
| 6. Doanh thu hoạt động tài chính  | 21        | 22          | 4.918.511.300            | 7.400.189.518           |
| 7. Chi phí tài chính  | 22        | 23          | 13.479.811.340           | 21.206.730.022          |
| <i>- Trong đó: Chi phí lãi vay</i>  | 23        |             | 12.331.946.930           | 15.820.162.950          |
| 8. Chi phí bán hàng   | 25        | 24          | 23.947.956.290           | 27.132.214.604          |
| 9. Chi phí quản lý doanh nghiệp   | 26        | 24          | 53.077.242.150           | 42.817.794.316          |
| <b>10. (Lỗ) từ hoạt động kinh doanh (30 = 20+(21-22)-(25+26))</b>         | <b>30</b> |             | <b>(137.984.833.140)</b> | <b>(9.303.600.298)</b>  |
| 11. Thu nhập khác   | 31        | 25          | 10.175.012.840           | 1.953.570.353           |
| 12. Chi phí khác  | 32        | 25          | 3.644.876.220            | 8.863.675.437           |
| <b>13. Lợi nhuận/(lỗ) khác (40=31-32)</b>                                 | <b>40</b> |             | <b>6.530.136.620</b>     | <b>(6.910.105.084)</b>  |
| <b>14. Tổng (Lỗ) kế toán trước thuế (50=30+40)</b>                        | <b>50</b> |             | <b>(131.454.696.520)</b> | <b>(16.213.705.382)</b> |
| 15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành                          | 51        | 26          | 995.886.790              | -                       |
| 16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại                           | 52        | 26          | 184.764.670              | 2.337.669.925           |
| <b>17.(Lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)</b>               | <b>60</b> |             | <b>(132.635.347.980)</b> | <b>(18.551.375.307)</b> |
| 18. (Lỗ) cơ bản trên cổ phiếu   | 70        | 27          | (1.885)                  | (264)                   |

Cao Thị Huyền  
Người lập biểu

Nguyễn Linh Chi  
Kế toán trưởng



Đỗ Trí Vỹ  
Tổng Giám đốc

Ngày 28 tháng 3 năm 2018



## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

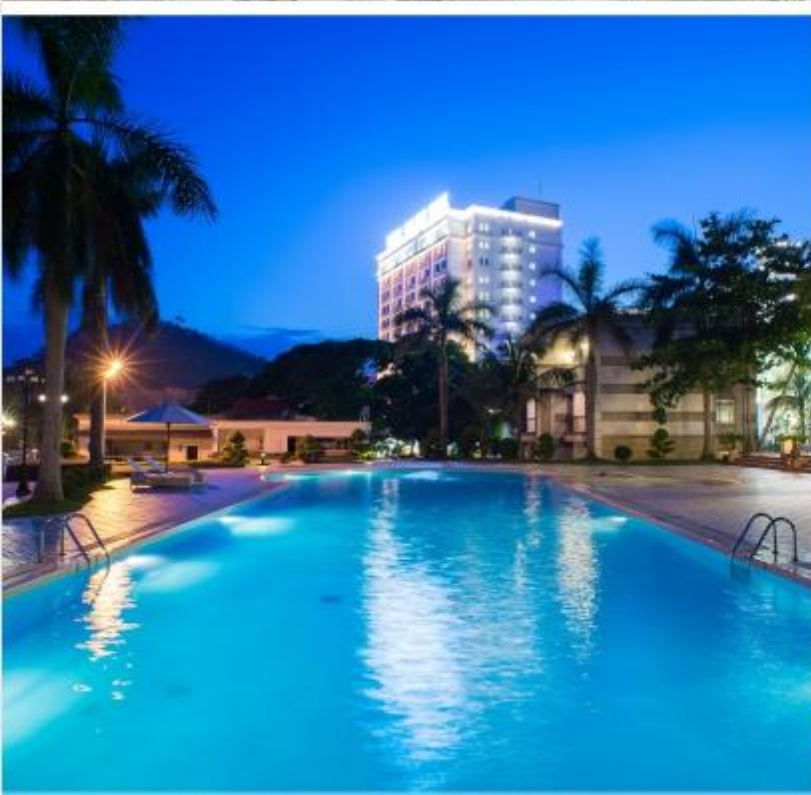
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

| CHỈ TIÊU   | Mã số     | Năm nay                  | Năm trước               |
|--|-----------|--------------------------|-------------------------|
| <b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>  |           |                          |                         |
| <b>1. (Lỗ) trước thuế</b>  | <b>01</b> | <b>(131.454.696.520)</b> | <b>(16.213.705.382)</b> |
| <b>2. Điều chỉnh cho các khoản:</b>  |           |                          |                         |
| Khấu hao tài sản cố định   | 02        | 62.502.985.810           | 59.735.127.666          |
| Các khoản dự phòng   | 03        | (1.453.090.290)          | (11.688.349.625)        |
| Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ          | 04        | 106.007.680              | (1.678.288.501)         |
| (Lãi) từ thanh lý tài sản cố định  | 05        | 1.000.220.580            | (201.694.993)           |
| Chi phí lãi vay  | 06        | 12.331.946.930           | 15.820.162.950          |
| <b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>                      | <b>08</b> | <b>(56.966.625.810)</b>  | <b>45.773.252.115</b>   |
| Thay đổi các khoản phải thu  | 09        | 212.990.371.990          | 20.279.868.347          |
| Thay đổi hàng tồn kho  | 10        | 5.646.973.750            | 575.250.038             |
| Thay đổi các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp) | 11        | (44.504.415.590)         | 42.671.564.884          |
| Thay đổi chi phí trả trước   | 12        | 3.578.031.480            | 1.333.736.526           |
| Tiền lãi vay đã trả  | 14        | (12.436.252.860)         | (15.754.669.971)        |
| Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp  | 15        | (995.886.790)            | -                       |
| <b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>   | <b>20</b> | <b>107.312.196.170</b>   | <b>94.879.001.939</b>   |
| <b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>   |           |                          |                         |
| 1. Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác                               | 21        | (12.826.225.890)         | (58.946.401.543)        |
| 2. Tiền thu từ bồi thường, thanh lý TSCĐ và các tài sản dài hạn khác                         | 22        | 205.957.130              | 3.394.393.408           |
| <b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>   | <b>30</b> | <b>(12.620.268.760)</b>  | <b>(55.552.008.135)</b> |
| <b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>   |           |                          |                         |
| 1. Tiền thu từ đi vay  | 33        | 135.929.005.690          | 194.223.195.127         |
| 2. Tiền chi trả nợ gốc vay   | 34        | (210.734.940.610)        | (200.501.348.047)       |
| <b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>  | <b>40</b> | <b>(74.805.934.920)</b>  | <b>(6.278.152.920)</b>  |
| <b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)</b>   | <b>50</b> | <b>19.885.992.490</b>    | <b>33.048.840.884</b>   |
| <b>Tiền đầu năm</b>  | <b>60</b> | <b>73.052.924.390</b>    | <b>39.164.599.320</b>   |
| Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ                                      | 61        | 60.446.160               | (29.407.764)            |
| Ảnh hưởng của chuyển đổi báo cáo theo Thông tư 200   | 62        | (189.953.140)            | 868.891.950             |
| <b>Tiền cuối năm (70=50+60+61+62)</b>  | <b>70</b> | <b>92.809.409.900</b>    | <b>73.052.924.390</b>   |

  
**Đỗ Trí Vỹ**  
**Tổng Giám đốc**









CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HOÀNG GIA  
ROYAL INTERNATIONAL JSC.



Baichay ward - Halong city - Quangning province - Vietnam

Tel: +84.203.847999 Fax: +84.203.3619788 E-mail: [info@royalhalonghotel.com](mailto:info@royalhalonghotel.com)

Website: [www.royalhalonghotel.com](http://www.royalhalonghotel.com)